

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ - THỨ
BẢY 13 MAI 1939,
SỐ 161 - GIÁ 0\$10
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH - GIẤY NÓI 874



MỘT SỰ LẠ
— Báo hân chưa bị kiện,
các anh ạ!

TRONG SỔ NÀY: Ngụ ngôn « Con Vẹt » của Tú Mỡ, « Cắt tóc » truyện ngắn của Thê Lữ, Truyện vui của Khải Hưng, và nhiều bài khác

Muốn biết rõ những bệnh :

PHONG, LAO, CỒ, CÁCH, DỤC UẤT, ĐIÊN, CHÓ DẠI..

Phải đọc quyển :

Tứ Chứng Thuyết Minh

Giải thuyết kỹ càng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh : Phong, Lao, Cồ, Cách, dục uất, điên, chó dại. Có so sánh y lý Á-Đông và Âu-Tây — có sánh thuyết vi trùng học Á-Đông và Âu-Tây — có luận thuyết, có y án, có án bệnh, có y lý, có lý dược, có tổng luận...

Sách dày 164 trang, in đẹp, giá 1p00. Gửi bảo đảm thêm 0p15 cước (trả m mandat hoặc tem cũng được) Gửi linh hóa giao ngân hết 1p35.

NAM NỮ' BẢO TOÀN

Nói về những bệnh thuộc về sự sinh dục của đàn ông, đàn bà và những bệnh phong tình. Sách đã in lần thứ ba — Đã được Hàn lâm viện khoa-học bên Pháp (Académie des sciences de Paris) và các báo chí Tây, Nam, công nhận là một quyển sách có giá trị, 0p69.

Ai mua cả hai quyển, không phải chịu liên cước

MUA BUÔN, MUA LẺ DO NƠI TÁC GIẢ
M Lê Huy Phách, chủ nhà thuốc
LÊ HUY PHÁCH, 19 Gia-long — Hanoi

Đàn ông bại thận, đau lưng, vàng đầu, ù tai, rụng tóc, tiểu tiện vàng... hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, sau khi khỏi bệnh phong tình : chảy nước mắt, đau lưng, tiểu tiện vàng, có il vẩn, ướt qui đầu...

Có các bệnh trên, phải dùng :

LƯƠNG NGHI BỔ THÂN

số 20 của Lê Huy Phách, giá 1\$00

Các bệnh khỏi hết, kiên tinh, cố khí, tăng thêm sức khỏe, tốt cho dưỡng sinh dục.

Lâu, Giang mai chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường, có vẩn (filaments), qui đầu ướt đỏ, thường có mụn đỏ khắp người mà ngứa, thân thể mỗi mệt...

Phải dùng

TUYỆT TRÙNG số 12 giá 0\$60

BỒ NGŨ TẠNG số 22 giá 1\$00

của Lê Huy Phách, các bệnh khỏi hết, khỏi tuyệt nọc bệnh Lâu, giang mai — Chắc như vậy :

Nhà thuốc

Lê Huy Phách

19, Bđ GIA-LONG — HANOI

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao Mên đều có đại lý.

CIGARETTES JOB
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOB ALGER
MARQUE DÉPOSÉE

0,12

0,06

TUYÊN BUÔN TẠI XỨ "AN - DÊ - RI"

MỘT TỐI CA-NHẠC TẠI NHÀ HÁT LỚN HANOI

Une soirée d'Initiation Musicale au Théâtre Municipal de Hanoi



Một tối rất cao quý và long trọng có quan Học-chánh Tổng-trưởng G. A. BERNARD chủ tọa do Việt-Nam Nghệ-sĩ-doàn (A.A.A) tổ chức

NGÀY THỨ BẢY 20 MAI ĐÚNG 9 GIỜ TỐI

để trình bày tất cả các kỹ tài thần diệu của hai nhạc sĩ

NGUYỄN VĂN GIỆP và NGUYỄN HỮU HIẾU

- Có 50 nhạc sĩ trẻ tuổi nhất nước Việt-Nam do A.A.A. huấn luyện cùng cao điệu hóa theo.
- Những điệu nhảy rợn áo của một bầy ma lên theo tiếng vi vút của gió đêm ngoài nghĩa địa (DANSE MACABRE).
- Những tiếng lòng nôn nao lúc chớm tuổi dậy thì của một cô gái tóc dày (LA FILLE AUX CHEVEUX DE LIN)
- Những tiếng hú gọi yêu đương bên sườn núi, một đêm trăng của người thổ dân da đỏ (CHANT INDIEN)
- Tiếng vù vù của đàn ong bay lượn trên cánh hoa (L'ABELLE)
- Những điệu xa buồn của bọn giang hồ lãng sĩ (AIRS BOHÉMIENS).
- Văn văn...
- Tất cả kỹ công thần diệu về NHẠC của các nhạc sư trứ danh thế giới sẽ sống lại cùng một buổi, trong một lúc, với cây đàn VIOLON của Nhạc-sĩ NGUYỄN VĂN GIỆP.

CHÚ Ý - Ông ĐAM QUANG THIÊN sẽ nói về công việc của A.A.A. với cuốn phim KIỀU và mùa kịch MOLIÈRE 1939-1940 (COSTUME DE L'ÉPOQUE)

- Mỗi bài đàn trước khi đánh đều có dẫn giải kỹ lưỡng.
- Vé vào cửa từ 0p.30 đến 2p.50, bán đã gần hết tại Boulangerie Gia-long, 46 phố Gia-long (Hàng Giò)

TIỂU THUYẾT THỨ NĂM

Từ nay mở rộng phạm vi trang văn chương để trình bày những thiên phẩm giá trị của những cây bút mới



**SỐ MỚI ĐÃ CÓ BÁN TỪ THỨ NĂM
11 MAI 1939**

Một số báo đặc biệt có đủ những bài của Chế lan Viên, Quỳnh Dao, Xuân Khai, Yến Lan, Muôn Diệu, Huy Văn, Thanh Tịnh, Đỗ huy Nhiệm, Vũ trọng Can, Phạm văn Kỳ, Bạch Yến, Thanh Tú, Lê trang Kiều, Đam quang Thiên, Trần văn Tường, Phạm huy Thái, Lê thủy Toàn, Hàn mạc Tử, Quốc Sĩ, Ichya, v... v...

TRONG SỐ NÀY:

Lời giới-thiệu nhà thơ Hàn-Mặc-Tử của QUỲNH-DAO
Lời giới-thiệu tập thơ Bến MY LĂNG (thơ YẾN-LAN)
của CHẾ-LAN-VIÊN
Những bài văn-chương của MUÔN-ĐIỆU, của
XUÂN KHAI

Rất nhiều bài giá-trị lớn-lao khác

CHÚ-Ý: Từ nay, T. T. T. N. xuất-bản vào giấy-tốt, in đẹp hơn lên, và kèm thêm vào T. T. T. N. còn có tờ NHI-DỒNG nữa, tờ NHI-DỒNG không bán lẻ, chỉ in biểu không các bạn mua T. T. T. N. (gấp kèm vào T. T. T. N.)

CHÍNH SÁCH ĐẾ QUỐC

BÊN PHÁP, đạo này người ta sẵn sàng đến thuộc địa một cách đường hoàng. Sau khi người ta ngạc nhiên khám phá ra được rằng nước Pháp không phải chỉ có bốn chục triệu mà ngoài trăm triệu người, người ta thật là nghĩ đến số phận hơn sáu chục triệu dân mà người ta đã quên mất. Và vì thế, chỗ nào cũng bàn luận để đế quốc Pháp, đến chính sách đế quốc phải theo để làm lợi cho cả toàn thể đế quốc, Pháp lẫn thuộc địa. Ông Paul Saurin, nghị viên Pháp, vừa đây cũng sa ngã vào luồng sóng dư luận ấy và đã diễn thuyết về « chính sách đế quốc ».

Theo ông ta, quân chúng Pháp cần phải có một bộ óc đế quốc. Và mưu quốc phải theo một cái chương trình như thế này :

1.) Tổ chức lại các cơ quan hành chính.

2.) Cực lực khuyến khích sự di dân... đi dân Pháp sang thuộc địa, để làm mẫu cho thuộc dân, cho họ tiến bộ về mặt vật chất và tinh thần.

3.) Lập một chế độ kinh tế đế quốc hợp với chế độ kinh tế Pháp.

Dưới bấy nhiêu chủ trương hoa diễm thuyết và bấy nhiêu tinh tinh cao thượng lối đẹp đẽ lên đầu, dân thuộc địa rất lấy làm hân hạnh.

Nhưng, xưa nay vẫn thế, nói ít khi ăn đập với làm. Từ ngày có ông toàn quyền Sarraut, mà ông Phạm

Quỳnh gọi là Sa-lô, dân thuộc địa, và nhất là dân Đông-dương, đã được nếm mùi ngọt ngào của văn chương Pháp rồi. Và cũng từ ngày ấy, đời sống của thuộc dân chúng tôi vẫn khổ cực như thường.

Về mặt kinh tế, « chính sách đế quốc » rút cục vẫn thế này : « mẫu quốc có đặc quyền bán đồ hàng của mình ở thuộc địa, mà lẽ tự nhiên là bán đắt, còn thuộc địa có bán hàng của họ sang mẫu quốc thì hạn chế : thí dụ gạo hay là hàng rea nhập vào Pháp ».

Về mặt chính trị, kêu, xin hoài mà những tự do dân chủ vẫn không bật tăm hơi. Thậm chí, đòi một số hội viên Annam ngang với số hội viên Pháp trong một thành phố người Nam đông gấp hai mươi lần người Pháp, mà vẫn còn cho là quá đáng.

Nhưng chúng tôi vẫn còn mong. Mong ở công lý và ở những lời tuyên bố hệ trọng của thủ tướng Daladier, khi thủ tướng sang thăm Bắc Phi châu : « Nước ta không nên đặt sức mạnh của mình lên trên sự áp phục và sự nô lệ. Ta muốn cộng tác với mọi dân tộc ở dưới quyền của ta để nâng cao dân họ lên đến sự tự do. Keo gân của đế quốc, chính là tình thân ái ».

Chúng tôi cố hết sức tin ở những lời vàng ngọc ấy. Hoàng-Đạo

Người



Chuyện ngân tiền

N GÀY nay, có một người cu li xe. Người ấy, tên là Nguyễn-văn-Tạo, nghèo sơ sác, quần áo rách rưới, quanh năm chỉ làm một nghề kéo xe thuê. Ban ngày bắt đầu chỗi dậy là kéo, chạy để lấy bát cơm ăn. Thật là mười bát mồ hôi mới đổi được một bát cơm. Đêm về, về đâu ? anh ta không có nhà cửa chi hết, phải nằm ngủ ở vỉa hè. Đời không có tương-lai, hi vọng gì, chỉ đợi đến ngày ốm là quy.

Bỗng một hôm là xe trên đường đi



tìm khách mà chưa thấy ai, bụng đói, anh ta nhìn thấy một cái gói rơi bên đường. Anh ta mừng : có lẽ là gói bánh. Cúi xuống nhặt, giờ ra mới hay là một gói bạc. Có những hai trăm. Anh ta thấy tim ngừng đập. Giá lúc bấy giờ anh ta lấy, để dành làm vốn, rồi nếu bộp chật như ai, cho vay lãi, dần dần có lẽ thành giàu có. Anh ta hoa mắt, đã nhìn thấy chiếc nhà gạch lớn, có kẻ hầu người hạ, có người gọi là quan nữa... Ăn cắp ! nào ai biết : người đời làm giàu đã có mấy ai trong sạch ; kể cả những ông to đầu, người người trọng vọng.

Nhưng, theo tiếng gọi của lương tâm, Tạo không xa ngã, đã đem số tiền bắt được kia nộp số cấm. Ông cầm đá tư việc ấy lên ông Sứ, và ông Sứ đã tư lên ông Thống sứ và sang bên Nam triều.

Thế rồi, có phạt hiện lên, như trong truyện cổ tích, vì hao giờ một hành vi đáng khen cũng được thưởng. Và từ đó, Tạo sẽ được sung sướng.

Phật đây là chính phủ Nam triều và phần thưởng của Tạo là... là một chiếc ngân tiền.

Nhưng không biết Tạo có sung sướng hay không, vì chiếc ngân tiền kia đâu có phải là đồng tiền của phái, của tiền, đem tiêu đi lại hiện ra đồng khác.

Như vậy thì hẳn đồng tiền kia — dù là ngân tiền — không thể nuôi sống được Tạo rồi. Vậy rồi đây Tạo lại đi kéo xe, lại khổ cực. Nhưng có lẽ chính phủ cho rằng được đeo cái ngân tiền, nghĩa là được ngang với quan, là đủ vinh dự rồi. Biết đâu rằng với cái lòng thanh bạch của Tạo, Tạo có thể làm vinh dự cho các ông quan ?

Hoạt động

O NG Nguyễn-khoa-Kỳ mừng. Vì đạo nào ông cho ra mấy cuộc thi về những vấn đề lớn lao, như vấn đề di dân, thì ông đã thấy mặt làm việc không nổi nữa, đành phải nghỉ.

Và vì thế, bộ Xá-dân kinh - tế cũng đành dừng sự hoạt động mãnh liệt. Nếu không, thì phải biết, có lẽ dân quê ở trong Trung đã trở nên cực khổ cả rồi.

Nhưng ông trời thương hay ghét thiên tài. Cho nên ông lớn thương không có thể tổ cho thiên hạ biết rõ những công trạng lớn lao của bộ Xá-dân đối với nước với dân.

May sao, phủ toàn quyền định lập những sở cứu giúp tiểu công nghệ. Ấy



thế là trong Huế, một sở như thế sẽ đặt dưới quyền cai quản của ông lớn Kỳ. Ông lớn sẽ có dịp trở lại kinh tế, mưu những kế hoạch không-lẽ để khuyến khích tiểu công nghệ, tức những phương pháp sêu đẳng để làm cho ai nấy vừa lòng. kể cả các nhà

CÂU CHUYỆN

Hàng tuần



AM HẾT mùa bầu cử.

Ngoài Bắc đã thấy sự đắc thắng của ba nhà ứng cử xã hội Thanh, Chương, Ái. Trong

Nam, số cộng sản Thấu, Hùm, Thạch, đã toàn thắng.

Nếu được tự do có khuyến hướng chính trị thì bao giờ dân thuộc địa cũng ở là.

Ở ta không có ý nghĩa phân đối chính phủ Pháp, mà trái lại là thành thực hợp tác, thành thực thân thiện với nước Pháp dân chủ.

Chỉ cùng ở ta thì một mẫu quốc và một thuộc quốc mới có thể hợp tác được, mới có thể yêu mến nhau, thành thực, sốt sắng bênh vực, che chở lẫn nhau trong những lúc bị ngoại xâm, trong những thời nguy kịch.

Hai bên cùng ở hữu thì chỉ có thể có một nước chính phục và một nước bị chính phục.

Hai bên cùng ở hữu thì thuộc quốc chỉ có một việc làm không trái ngược với nguyện vọng của mình là tìm hết

cách để thoát ly quyền cai trị, của nước chiếm cứ nước mình.

Vì thế tôi không hiểu tại sao người ta lại không diu dắt các đoàn thể dân chủ ở xứ này

Thả những tự do dân chủ — mà thế nào rồi cũng sẽ phải thả ra — nước Pháp sẽ chiếm được lòng yêu mến thành thực của toàn dân thuộc địa. Chiếm được lòng yêu còn quý và vững gập mấy chiếm được đất nước.

Nhưng người ta đã thấy gì ?

Người ta đã thấy phải có bức điện vấn của ông tổng trưởng thuộc địa Mandel, 14 thu Thấu mới được ứng cử hội đồng quân hội.

Người ta đã thấy trong cuộc bàn cử hội đồng thành phố Hanoi bọn ông An, Bình, Lộ tận tụy làm việc để có danh đồ mảy nhà ứng cử xã hội.

Người ta đã thấy ở Trung kỳ xảy ra việc lôi thôi vô lý giữa ông huyện Cao hữu Đồng và nhà dân biểu xã hội Phan Thanh (vừa mới chết, than ôi !)

Sự hợp tác vẫn còn qua thời kỳ khủng hoảng.

Trong khi ấy thì nước Nhật vẫn tiến về phương Nam, nước Nhật mà các đoàn thể dân chủ xứ này ghét hơn ai hết, và sẽ vui lòng ra kháng chiến nếu nước ấy phạm đến Đông dương.

Thực khó mà hiểu được cái chính sách thuộc địa hiện thời. Hoặc giả Đông-dương chỉ là vật sở hữu của một bọn tư bản ở đây ?

Lại bọn tư bản ở bên Pháp nữa. Họ không muốn Đông dương kỹ nghệ hóa, sợ sẽ cạnh tranh quyền lợi của họ. Họ không trông thấy sự mất còn của Đông dương, họ chỉ

trông thấy cái lợi trước mắt. Rồi bọn làm công của họ ở bên này có ưa ưa cô ra mà kêu gào giúp họ :

— Kỹ nghệ hóa ? Tiền đâu ? Nhân công đâu ?

Ngày Hitler lên cầm quyền, bác sĩ Schacht đem chương trình kỹ nghệ chiến tranh ra bán, người nước Đức cũng kêu om lên như thế.

Thế mà bây giờ, đừng nói đến sự hùng cường về binh bị rồi, chỉ hãy thử nói đến vấn đề nhân công thôi. Khi Hitler lên cầm quyền, nước Đức có sáu triệu dân thất nghiệp. Ngay nay dựng nhà máy đúc thép Salgitter tại quận Hanovre. Goering phải mộ mười vạn thợ Ý. Vì ở Đức hết thợ rồi.

Ở xứ ta cũng vậy, chỉ kỹ nghệ

và việc

lưu công nữa.
 Và hình như, để bắt đầu, cụ đã dự định mở một cuộc thi.
 Chúng ta chỉ còn chờ đề vở dùi và vở bưng.

Chông nạn thất học

Hội Truyền bá Quốc ngữ đã họp Đại hội đồng và ban trị sự cũ đã được bầu lại. Trong chín tháng vừa qua, hội đã tận tâm tận lực làm việc. Bắt đầu từ tháng chín năm ngoái, hội đã cấp sách vở, giấy bút cho học trò tầm lớp ở trường Thăng-long và trường Tri-Tri. Còn thầy giáo, thì toàn là ul ông nhà trí thức có lòng đến dạy công không, có khi còn phải phụ thêm tiền nhà vào nữa. Nhưng đối với việc xã-hội, họ coi là một bổn phận. Trước tâm lòng sốt sắng vị tha như vậy, ai ai cũng phải ngả mũ chào. Kết quả:

hơn 300 người nghèo biết đọc biết viết chữ quốc ngữ và 200 người biết đánh vần.

Nhưng hội còn mong hơn nữa. Và ai ai cũng mong hơn, mong rằng ở khắp Bắc-kỳ, đâu đâu cũng có trường dạy không chữ quốc ngữ cho các người nghèo. Mà hình như có một đạo chính phủ đã nghĩ đến việc lập các lớp học ban tối, sao bây giờ lại bỏ đi? Bây giờ chính là lúc chính phủ cần phải hợp tác với những người làm việc xã hội; vậy chúng tôi mong chính phủ sẽ giao cho Hội Truyền bá chữ quốc ngữ cái trách nhiệm chống nạn thất học. Ở các tỉnh Hải-dương, Sơn-tây, Hà-dông, đã đủ cả khí cụ rồi, thầy giáo cũng sẵn, chỉ còn chờ xin được phép nữa mà thôi.

Chúng tôi mong cái phép ấy, chính phủ không hẹp lượng gì mà không cho. Vì đó cũng là bổn phận của chính phủ.

Hoàng Đạo

NHỮNG VIỆC CHINH TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Với một giọng ôn hòa nhưng cương quyết, Ba-lan đã bác những lời yêu sách của Đức về vấn đề Danzig. Ba tuyên bố bằng lòng điều đình nhưng phải đứng những phương pháp hòa bình. — Anh nói sẽ sẵn lòng đứng trung gian hòa giải Ba-Đức nếu một trong hai nước xin Anh can thiệp.
 Một hiệp ước binh bị và chính trị Đức Ý sẽ ký vào tháng Juin, để đáp lại (theo dự đoán Ý) những khế ngoại giao của Pháp, của Anh và làm cho cục diện quốc tế bớt nghiêm trọng, và (theo báo chí Đức) để củng cố Ba-lan. — Đức lại sắp ký hiệp ước bất xâm phạm với Esthonie và Lettonie nữa.

Cuộc điều đình Anh-Nga vẫn chưa kết liễu, và việc lập hiệp ước tương trợ Anh-Thổ cũng chưa định đoạt xong.

Ở Nga có cuộc biến đổi lớn trong chính phủ: ngoại trưởng Litvinof đã bị truất và thủ tướng Molotov thay chân. Nguyên do không ai biết rõ; người ta cho là: vì ông hay đi lại với các tay cộng sản đã bị ông Staline trừ diệt; chính sách ngoại giao của ông mấy năm nay bị thất bại; ông xung đột với ông Staline về cuộc điều đình với các nước Dân chủ: ông quyết chống với các nước phát xít còn ông Staline thì coi các nước dân chủ với phát xít như nhau. — Chính sách ngoại giao của Nga sẽ không thay đổi. (Xem tiếp trang 20)

CÔ CON GÁI VÀ HỮ VÀNG CHÔN

(Xem trang 21)

hóa mới giải quyết được vấn đề thất nghiệp mà thôi. Vì ở xứ này trong mười người thì dễ đến bảy, tám người thất nghiệp.

Và muốn phòng thủ Đông dương, mà không có các xưởng đúc khí giới ở ngay đây sao được? Tại khi giới ở Pháp sang? Chỉ sợ chờ được «ng» thì «má» không còn nữa, chứ đừng nói đã sưng lam gì.

Tóm lại, có hai việc cần kíp: ban bố các tự do dân chủ. Và kỹ nghệ hóa Đông dương.

Đến nay mà hai việc ấy chưa làm kể cũng đã muộn rồi.

Nhưng «muộn còn hơn không», ngạn ngữ Pháp dạy thế.

Khái-Hưng

CƯỜN SỒ

của TÔ TỬ

Hanoi — 5 mai, 8 giờ sáng, ông Vivian Đình, và nhiều ông quan khác tể đức Khổng ở Văn miếu. Văn miếu ngát những mùi hương hoa. Không thấy lợn luộc, để thiêu. Ông tể đức Vi đã chiều đức Khổng. Ngài đã bảo mộng cho ông tể ý không muốn ăn.



Văn miếu lỗ nhỏ rất nhiều văn thân từ xưa mà ông Vi chiếu đến. Nhà nho quá được sống lại cái không khí lang nhơ thuở trước theo như ông Vi đã muốn. Một chàng cô: trong khi ông Vi đang chủ tể, một nhà nho lên ra, ngậm bìa đá xếp hàng trên lưng rêu, tức cảnh:



Trăm năm bìa đá thời mòn.
 Nghìn năm bìa miệng hầy còn tro tro.

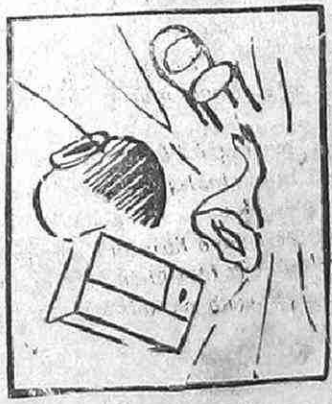
Bắc-kỳ: 5 mai, 10 giờ đêm. Các thành phố lớn tập phòng không. Mọi vật đều chìm trong tối tăm yên lặng. Thỉnh thoảng, người ta chỉ nghe thấy tiếng than khóc của bọn cô nhà cho thuê đang lập thương tiếc những nhà của họ khi bị bom tàn phá.



Hanoi: Được tin Chính-phủ truất lim nơi chú cho người Tàu sang Đông - Dương lãnh nạn Nhật-bản, không để họ tụ ở Hanoi nữa làm sự sống trở nên quá đắt, liên đoàn chủ nhà Hà-nội họp nhau bàn tổ chức một cuộc tổ tình mẫn tiết. Cuộc tổ tình sẽ rất lớn lao. Có liệt tiễn hành và có một ngày đại từ thiện. Một ngày tăng giá gấp ba tiền thuê nhà trong khắp thành phố.



Hanoi: Ngày từ thiện ấy chưa định nhưng nhiều chủ nhà đã bắt đầu làm việc thiện. Trong số đó chủ nhà bán thịt bò ở phố Tien-sin, vì muốn tăng tiền nhà từ 50 đồng đến 80 đồng không được, đã công nhiên quảng đồ đạc của người thuê nhà ra đường.



NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Loại sách

NẮNG MỚI

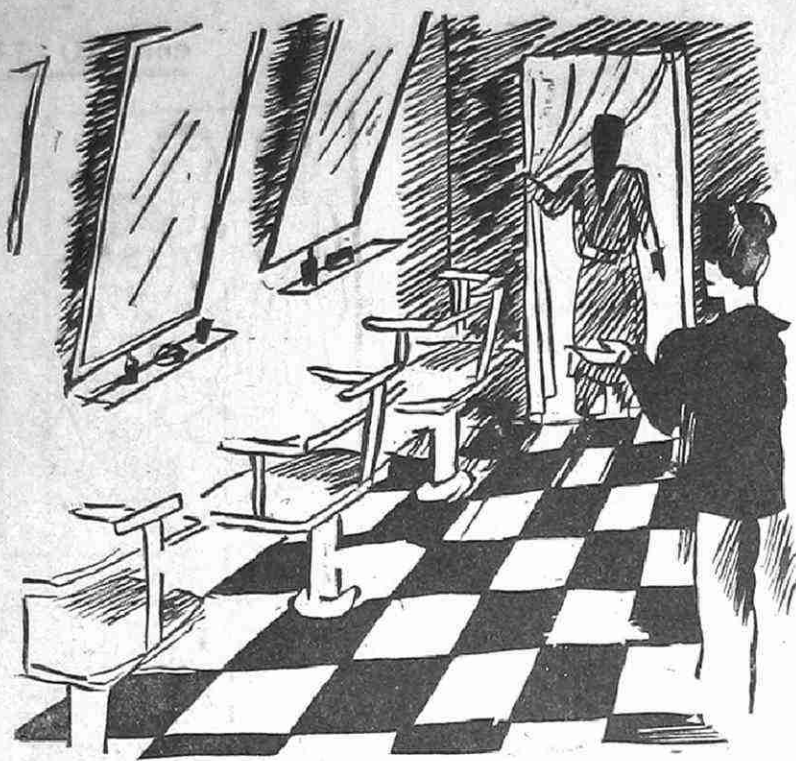
Sắp có bán:

BÙN LẢY

NƯỚC ĐỌNG

của Hoàng Đạo Op 20

NẮNG MỚI NẮNG MỚI NẮNG MỚI



CẮT TÓC

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LỮ

CẢNH cửa theo sức ần của bàn tay, mở êm lặng, và thong thả.

Phương bước vào.

Phòng thợ cạo này Phương tới lần đầu, sau một hồi lưỡng lự. Sự giản tiện và thói quen dẫn bước Phương bao giờ cũng đến một hiệu đầu phố. Hôm nay tình cờ đi qua đây Phương bỗng nghĩ đến mái tóc. Phương tự bảo :

— Hay là ta vào đây ?

Không gì dễ dàng hơn. Váy mà anh chàng cũng thấy ngần ngại. Phương không hiểu sao lại thế, và hơi ngạc nhiên vì thứ cảm tưởng khác lạ lúc bấy giờ.

Nhưng Phương đã vào đây rồi. Đã ở bên trong cánh cửa khép lại như cầm giữ...

Phòng dài lạ. Và làm sao vắng thế này? Một mùi thơm mới đón lấy anh ta cùng với một thứ không khí lạ lùng, tích tịch.

— Ở đây sạch và rộng nhỉ ?

Phương nghĩ thế trong lúc ngạc nhiên nhìn một dãy ghế đệm rất trắng, rất mới, có những ánh mạ kền bóng loáng và sắp thành một hàng thẳng tắp chạy dài vào một hàng gương cao nhắc lại những cái hình ghế lành đằm, dưng dưng và rất sạch sẽ.

— Không có ai ở nhà chắc ?

Đó là một sự khác lạ nữa. Nhưng Phương vừa mới nghĩ thế thì một người mặc áo trắng rộng ở sau cái cửa nhỏ che màn trắng yên lặng bước ra.

Người đó vừa sủa rành vừa tiến đến trước mặt Phương. Về mặt hân cũng đứng đưng nên Phương hơi giật mình khi hân cất lời nói :

— Ngồi cắt tóc ?

Phương đáp « phải » rồi ngồi vào cái ghế ngoài cùng.

— Ngồi ghế này !

Phương sững sờ nhìn theo ngón tay hân trỏ. Phương tự nghĩ : có lẽ ngồi chỗ ấy tiện cho người cắt hơn.

Vừa dời chỗ ngồi Phương vừa nhìn hân :

— Biết thế ta đi hiệu kia

Phương chợt nhớ ra. Định bỏ áo ngoài, nhưng cái áo phủ trắng đã quá quyết mở ra trước mặt dưới hai tay chờ đợi của người kia.

Phương phải để cho hân mặc áo lên mình, buộc giải và cuốn dưới cằm anh một cái khăn vải trắng.

Phương trông thấy mặt hân trong gương, nhưng chưa tiện nhìn rõ. Anh đoán rằng hân bực mình vì anh đến sớm quá, đến không phải lúc và bắt hân phải làm việc ngay sau bữa cơm, chưa kịp sủa rành.

Một ít bông gao nhét quanh cổ Phương. Phương đợi cho hân chấm song phần lên sau gáy, toan bảo cho hân bết ý muốn của mình về lối rẽ tóc, thì hân đã lẳng lẳng đi vào nhà trong.

Tại làm sao Phương lại thấy hơi hộp thế này? Cái không khí vắng lẳng ở đây, sự sạch sẽ thơm tho lạnh lùng của gian buồng, và cái vẻ im lặng dị kỳ của người thợ cạo... tất cả những điều khác thường ấy hình như đang lúc này mang những ý muốn không tốt khiến Phương cứ thấy bần khoản.

Người thợ cạo ra, đem theo lược, kéo và cái xén tóc. Hân bắt đầu trải ngược tóc Phương ra sau gáy, Phương dặn :

— Tôi rẽ cạnh đây.

Hân vẫn chằm như lúc đầu. Phương nói to hơn :

— Tôi rẽ cạnh !

Người thợ cạo hình như nghĩ đi đâu, lúc đó mới sực nghe thấy câu Phương nói. Hân ngừng tay lại nhìn xuống, mây hơi cau.

— Tôi rẽ cạnh đây nhé, bác nghe không ?

— À... vâng vâng.

Rồi hân nhách mép cười. Thứ cười rộng, yên lặng, và (Phương nghĩ bụng thế) dằn dợn.

Phương thấy khó chịu quá, nhưng không lộ ra ngoài. Anh ngồi cho người thợ cạo rẽ tóc và húi những nhát đầu. Anh lìm lìm mắt nhìn cử chỉ hân trong cái gương trước mặt.

Mặt hân xanh lướt, da mỏng và

trong bóng, căng thẳng ở trên sống mũi và hai hên gò má nhỏ xương. Nét mặt hân lúc ấy Phương mới chú ý nhìn : thực hiện lành, nhưng Phương thấy trên đó hình như có một vẻ gì khác.

Hân húi tóc rất chậm chạp. Hai mắt nheo lại để săn sóc việc làm của bàn tay. Miệng hân mím vào. Hai cánh mũi của hân phồng lên từng lúc đều nhau. Đó là khi « lóng-da » của hân lựa hớt những chỗ khó.

Thình thoảng Phương lại dấn dò một câu vô ích, để bớt sự im lặng nặng nề. Người thợ cạo trước còn trả lời bằng tiếng mọt.

Phương phấn khởi và thêm thân mật. Anh hỏi :

— Ở đây có đông khách không ?

Người thợ cạo đã tươi cười. Hân đáp :

— Thưa ngài cũng khá.

— Sao hôm nay tôi thấy vắng thế ?

— Hôm nay thứ hai. Ngày nghỉ. Chỉ có mình tôi ở nhà...

Rồi hân bỗng ngừng bặt, và lạ lùng quá, nét mặt lại tối sầm xuống như trước. Phương lại thấy cái thứ ác cảm vô lý của hân đối với mình lúc mới bước vào.

Hân lẳng lẳng làm tiếp cái công việc quen tay. Sự lo ngại trong lòng Phương mỗi lúc một tăng. Cho đến lúc húi tóc xong, người thợ lấy dao liếc để cạo mặt cho anh thì Phương bỗng rờn người lên, chợt nghĩ đến một ý rất kinh khủng.

Anh thấy hai con mắt bé nhỏ của hân sáng quắc lên.

Cánh mũi hân động đập phập phồng như hai cánh bướm non. Hân nhìn xuống lưỡi dao có vẻ sung sướng một cách quái gở.

Phương hỏi đề dò ý khi hân bôi bọt sả phòng lên mặt anh :

— Thứ hai nào bác cũng phải làm ư ?

Hân im một lúc rồi mới thưa :

— Không.

Và đưa lưỡi dao cạo một bên má. Hân cạo ngoan tay lắm ; và cạo rất êm. Nhưng mỗi nhát đưa trên da Phương lại làm cho anh sồn cả gai ốc.

Bỗng nhiên, tuy anh không hỏi — và cũng không đợi hân nói — người thợ cạo thổ dài bảo thân mật với Phương :

— Làm cái nghề thợ cạo này, thưa ông, làm lúc cũng chán.

Lúc ấy hân có vẻ cho Phương là người ưa nghe chuyện; Phương hỏi nhỏ :

— Sao vậy ?

Hân liền phân giải ngay :

— Vì buồn lắm... mà cũng vì không được mấy đồng tiền. Chúng tôi có người nào chỉ thú mỏ được hiệu riêng còn kha khá... chứ cứ đi làm thế này thì tức lắm... chẳng ăn thua gì... Chủ thì lại hay bắt bẻ lời thôi... Anh em không mấy

người tử tế với mình... Trước tôi đã đi làm thợ tay buôn ở Hongay sau hôm tôi về Hải-phòng nhờ tàu thơ lai phải nghỉ việc... Nghề thợ cạo tôi mới học ít lâu nay... thưa ngài, tôi đỡ cơ thủy rồi cơ đấy.

Câu tâm sự ấy khiến Phương lo sợ : Phương thấy lời nói của người thợ cạo có những ý rời rạc đáng ngờ.

Anh đưa mắt nhìn vào gương để quan sát thì vừa gặp mặt hân cũng vừa nhìn vào đấy. Phương cần lấy mới để khỏi kêu lên một tiếng ngạc nhiên.

Tất cả các nét trên mặt hân đều nở nang cười : mắt, đôi mày, và nhất là cái miệng nhẵn nhụi và mỏng tanh. Hân vừa cạo vừa nói luôn :

— Vâng, thực thế, tôi đã đỡ bằng cơ thủy, làm nghề thợ cạo cũng mong sau này mở hiệu. Tôi có người anh cũng theo nghề này, nhưng ông ta nóng tính lắm... Và lại có tính dờ người... Thưa ngài, họ nhà tôi rất nhiều, người nào cũng làm nghề, nhưng phải cái ai cũng nóng tính.

Phương hỏi nghẹn ngào :

— Nóng tính ?

Và không cần phải hỏi anh cũng hiểu nghĩa kín của hai tiếng đáng sợ ấy rồi. Nhưng người thợ cạo cứ phân giải :

— Vâng... Nóng tính... và như là có máu điên ấy, thưa ngài. Ông anh tôi trước cũng làm ở một hiệu gần đây... lúc thường vẫn không sao, nhưng thỉnh thoảng lại thế... Một hôm có người khách đến cạo mặt... Không biết ông khách có nói điều gì phật ý anh tôi không, mà anh tôi bỗng nhiên đưa ngay lưỡi dao cắt... mắt của ông khách... một miếng mũi...

Phương giật thót mình lên, nhưng người kia không để ý. Hân cười một cách ngộ nghĩnh.

— Vâng, mắt một miếng mũi... Nhưng ngài ngồi yên kẻo khó cạo quá... Một miếng mũi to bằng đầu ngón tay này. Thực là rày rả... mà bất ngờ quá... Chính ông anh tôi (sau người ta (tra hỏi mãi) cũng không ngờ.

Lưỡi dao vẫn thành thạo đưa trên cái mặt lo sợ của Phương. Anh phải hết sức ngồi yên, trống ngực đánh đến tức thở.

Phương nghĩ bụng :

— Nó cũng có thể bắt chước anh nó làm. Mà nếu thế thì không những chỉ cái mũi mình thiệt thòi.

Người thợ cạo lại tiếp :

— Thưa ngài, quả vậy. Nhưng lúc như thế có ai ngờ ? Thực ra thì cũng không lấy gì làm lạ. Tôi đây đôi khi cũng thấy trong người làm sao ấy... Lắm lúc đương cạo tự nhiên sốt ruột, bụng buồn bã hết sức, thế rồi có những ý nghĩ, những ý muốn thực buồn cười... (xem tiếp trang 22) THẾ-LỮ



B A O

Cái chính!



HÙNG TA đã được biết sự đình công của các nhà văn ở hai báo Tao Đàn và Tiền thuyết thứ bảy. Các nhà văn

bất kỳ có đến như nhiều báo can thiệp, và có cả đánh điện tin cho hội Liên-hiệp báo-giới trong Nam nữa. Chủ nhân ông Vũ đình Long trong việc này, đã phải ngậm đắng mà chịu nhục. Ông ta đã phải thừa nhận những điều kiện mới. Nhưng bây giờ ông lại còn muốn bịt cái tin ấy đi nữa.

Trong số Tao Đàn và T. T. T. Báo mới ra, đều có danh riêng hẳn một trang để đăng bài «Cái chính một tin sai lầm». Tiền ông nói rằng không hề có việc đình công bao giờ cả, vì cái lẽ giản dị này: «... các nhà văn của Tân Dân hầu hết ở ở ngoài viết bài gửi vào — (và do thế ông mới không phải trả lương tòa soạn như các báo khác) — chỉ trừ có vài bạn hàng ngày đến giao thiệp với nhà chủ, nhưng cũng không cần ngày nào cũng phải đến. Thế thì lấy có gì mà có thể đăng cái tin «đình công» được...»

Lý luận thật là thần thánh quá! Âu là ta cũng chiều ý chúa động mà nhận là không có cuộc đình công đình kiểng gì cả. Chỉ có cái việc rằng các nhà văn viết văn đề ông Tân Dân xuất bản làm giàu, mà ông thì chỉ trả người ta một số tiền rất nhỏ mọn.

Chỉ có việc thế. Mà ấy đó mới là việc quan hệ.

Dưới bài «cái chính», chúng ta thấy đề: bộ biên tập Tao Đàn, T. T. T. Báo và Phó Thống B. N. S.

Bộ biên tập? Hay là chỉ có nhà văn thút thít Ngọc Giao và ông «người hùng» Lê văn Trương (Ngựa đã thuần rồi, mời Ngai lên)? Ông Lê văn Trương (ngựa đã thuần!) đã ăn cánh với chúa động để chống lại

anh em cộng sự?

Thì ra cái triết lý cao siêu của ông Lê văn Trương (mời Ngai lên!) giờ đây chúng ta mới được biết.

Ông Lê văn Trương (ngựa đã thuần!) hiện đang viết ở T. T. T. Báo một tiểu thuyết nhan đề là «Những người của ngày mai». Nghĩa là những người khác thường, sẽ xây dựng cái xã hội sau này. Ông Lê văn Trương (mời Ngai lên!) là một trong số đó. Lại là lãnh tụ nữa! (Ông tự là mình như thế).

Nào, thế còn những người khác nữa là ai? Và thử xem xây dựng được cái gì? Ta đoán khéo lắm lại chỉ xây dựng được một cái động đờ sộ như động của ông Vũ đình Long là cùng.

Bảo bối cùng phép lạ

Nhân việc đình công ấy, chúng ta mới được biết rõ ràng hơn cái tài của tiền ông Vũ đình Long. Nào những mưu mẹo, những suy sét, dân đo, những tìm rò, nắn nỉ, để thực hành trôi chảy cái phương châm độc nhất này: Thu vào rất nhiều, bỏ ra thật ít.

Các mảnh khóc của ông có nhiều lắm, và cũng tài tình, kỳ dị lắm. Những nhả vật cừ khôi của Thủy-hử, những tay quái hiệp của Anh



hùng Náo, tất cả đều không bằng ông ta được.

Đề rồi thương thả, chúng tôi sẽ kể tường tận cho các bạn nghe.

THIỆN SĨ

BỊT MẮT BÁT ĐỀ

H. BÌNH



— A! đây có tội đây rồi.

TIN VĂN.. VĂN của LÊTA

N HỮNG con vật sợ sáng:

Đó là con cú, con rươi, con chuột cống, con rùn đất, v. v. ...

Chúng sợ sáng tất ghét ánh sáng tất là kẻ thù của ánh sáng.

Ánh Sáng với hai chữ A. S. hoa cũng có kẻ thù.

Đó là những người.

Những người quen tới. Ánh Sáng làm cho họ chói mắt và mất cái thú sống trong đời tối tăm.

Họ kêu ca dữ lắm. Họ khổ cực nhiều lắm.

Ở đời này còn Ánh Sáng họ còn hẳn học. Và bởi Ánh Sáng ở đời vẫn còn mãi mãi, họ là những kẻ đáng thương.

Vừa rồi bọn quân thù của Ánh Sáng lại thêm được một tiếng góp sức kêu ca.

Tiếng ông Lương Ngọc Hiền.

Ài thế nhỉ?

Cái danh hiệu này có hai hạng người biết.

Hạng thứ nhất là những người thân thuộc ông Hiền.

Hạng thứ hai là độc giả báo Nước Nam.

Chả được bao nhiêu.

Vì thế ông Lương ngọc Hiền tức giận.

Ông bèn tìm cách làm cho nhiều người chú ý đến ông.

Có hai cách ông cho rằng theo được sẽ thành công: một là làm điều rất hay, hai là làm điều rất dở.

Ông đi làm điều dở, hợp với ông hơn.

Ông công kích đoàn Ánh Sáng.

Cái báo Nước Nam của ông vừa rồi có một ít hàng chữ hẳn học mà chính ông trước tác. Hẳn học và bới ròi, và lũng củng, và thô lỗ một cách rất trẻ thơ.

Bài của ông có những tiếng nghiêng rặng, tiếng thút thít và những câu hỏi ngờ ngợ.

Cái điệu bộ dẫn dỗi của ông trông đến buồn cười!

Người ta muốn dỗ và khuyên: làm cái gì mà bướng lên thế bử ông. cứ thong thả mà nói và muốn nói gì thì nói cho gãy gọn.

Sự gãy gọn (cũng như sự minh bạch) là đức tính ông không có.

Ông thấy người ta nói, ông chỉ nhác lại, thế mà cũng lũng củng chẳng ra lời.

Nhưng có ai biết tại sao ông Hiền lại dẫn dỗi như thế không?

Nào có gì đâu?

Chỉ vì... chỉ vì (thôi, chẳng cần ngập ngừng nữa!)

... Chỉ vì ông không được làm nhà văn trong ban quản trị của... chính đoàn Ánh Sáng.

(Xem tiếp trang 18) LÊTA

3.0000 chemisettes

Nhà dệt CU GIOANH hiện thời đã chế tạo hàng tháng tới số áo đó để bán buôn cho khắp các cửa hàng trong xứ.

Manufacture CU GIOANH

70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

Mách giúp

MỚI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh «Cảm nhiệt» phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh «Cảm nhiệt» sinh hôn mê, làm Kiết, Ban, Trái, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc «BÁC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN» thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh «Đau mắt» nên gửi thư và 3 cắt cò dán thư, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc «Nhân dược» trị đỡ 50 bệnh nhơn.

BÁC - ÁI

100 Bà Tổng-đốc-phương — CHOLON

Tấm bẻ

Mua áo tấm bẻ
nên chọn cẩn
thận. Áo may
khéo mặc vừa
để chịu vừa tôn
vẻ đẹp thân thể

HIỆU DỆT

NAM-HAI

45, RUE DU LAC — HANOI
(en face pagode Ngọc-Sơn)

CÓ NHIỀU KIỂU ÁO MỚI
CHẾ RẤT NHẪ — GIÁ HẠ

Mạnh như sấm banh
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rượu vang

Rượu Dâu

Lê-Quỳnh Quảng bình

là một thứ rượu bở có thể
dùng giải khát và giải lao

AI MUỐN LÀM ĐẠI-LÝ XIN VIẾT THƯ
THƯƠNG LƯỢNG VỚI TỔNG ĐẠI-LÝ

M. Ngô Như

49, Rue de la Gare — Vinh

Institut de Magie d'Extrême-Orient
Viên-Đông Áo-thuật viện



Bản viện có
trên 500 Áo
thuật, bảo đạo
rành rẽ, hoặc
lập gánh hát,
hoặc học để
làm quảng cáo
cho các hiệu
buôn, học để
giúp vui các
đám tiệc, đám
cưới... v... v...

AI MUỐN LẤY
chương trình xin đính 2 xu tem. Sách đã
xuất bản 65 tờ 11 uật rành rẽ, giá
6p50 (Thêm 6p15 cước) Thư, mandat hay
tem gửi cho:

Professeur NGUYỄN THÀNH LONG
Bis pl. N° 78 Cholon (Cochinchine)

**Đôi tem mới
lầy tem cũ**

Cần mua một giá cao tem Đông-
đương và Pháp hạng to thôi (hạng
nhỏ chỉ mua hạng tem 7 xu trở lên)
đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch,
không rách. Ai có gửi về tôi sẽ
đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới đồng
dấu thư. **Chỗ ở:**

Ng-kim-Hoàn
47 Rue Blockhaus Nord, Hanoi

CÁI CHẾT CỦA THẮNG BÉ CHẤN CHIÊN

TRUYỆN NGẮN của BLAISE CENDRARS

THẠCH-LAM và THẾ-LỮ dịch

(Tiếp theo và hết)



RỒI ơi, thì bà cứ lật đèn
và khóa cửa buồng
chúng tôi lại.

— Không thể được.

— Hay thế này này: bà bắt đầu
cuộc đi thăm tự đầu đảng kia nhà
thương và đưa ông giáo sư ấy đi
khắp mọi chỗ đã: đến nhà bếp, nhà
giặt, buồng tắm. Đưa ông ta đến
xem phòng thuốc, nồi hấp, chuông
tiêu. Đương giấu ông ta cái gì cả.
Đưa ông ta đi khắp số này số khác,
rồi có lẽ cái ông nguyên soái ấy sẽ
muốn đi về, và nếu muộn quá, thì
có lẽ ông sẽ quên hai đứa chúng tôi.
Bây giờ đã hơn bốn giờ rồi, ông ấy
không ngủ ở đây chứ? Độ một, hay
hai giờ, là ông ấy chán. Bà cứ kéo
dài mọi việc ra.

— Ông nói có lẽ phải. Nhưng ông
chưa biết rõ các ông thanh tra của
sở y-tế. Họ sẽ chôn mũi vào khắp nơi,
đã đành, nhưng tôi chỉ lo cho các
người bị thương nhẹ của tôi. Đương
có xảy ra sự gì nhé! Tôi không
được an tâm. Ông thử ví dụ cái
ông nguyên soái ấy lưu lại ở bên
đứa bé này, rồi ông ấy hỏi tại làm
sao, thế nào, rồi cái này, cái khác,
rồi ông ấy muốn mò tay vào đấy...

— Không, không, thưa bà... Bà
rời trí đấy. Bà nói quá ra đấy.
Cái ông nguyên soái ấy thì làm gì
đưa bé tội nghiệp kia được. Cứ
tình hình nó, chắc ông ta cũng
chẳng nhìn đến nữa. Với lại, bà sẽ
có ở đấy, và nếu ông ta muốn đụng
đến nó, thì bà với ông thầy mò chỉ
việc nói rằng không thể làm được,
rằng không thể bằng bó cho nó hai
lần trong một ngày được, vì làm như
thế ghê gớm quá. Đây này, bà cứ
đưa ông ấy xem cái tờ biên nhiệt
độ, nó lại vừa có một cơn sốt nặng
ngay hôm nay. Cái ông nguyên
soái ấy, cũng là thầy thuốc chứ
sao, thế tất ông ta sẽ hiểu chứ.

— Ông chắc thế?

— Thì tự nhiên! Đây bà, bà nghe
tôi. Đương đụng đến thằng bé này.
Nhưng bà tháo băng của tôi ra, để
xem tay tôi gần khỏi hẳn rồi. Rồi
hễ khi nào tôi thấy cái ông nguyên
soái ngáo ộp ấy sắp đến, tôi sẽ ra
đứng ngang ở ngưỡng cửa để ngăn
không cho ông ấy vào, và để nói
rằng tôi đã được trông nom ở đây
cẩn thận thế nào.

— Tôi cảm ông không được đứng
đậy đấy, ông Cendrars ạ!

— Sao lại không? Bà kiểm cho

tôi bất cứ manh áo nào, bởi vì khi
đến đây thì tôi trần truồng và không
có binh phục, rồi bà xem! Bà hẳn đã
biết rằng chính ông thầy mò cũng
không ngờ rằng cánh tay tôi đã
thành sẹo rồi cơ mà! Ông ta lại bảo
rằng tôi đã phá được một cái kỷ lục.
Ấy vậy, hôm nay tôi muốn lờ ông
ta chơi, và tôi sẽ đứng dậy được,
tôi quyết với bà như thế, để tiếp
đón họ, ông ấy, với ông quan sáu,
với cả ông Giám Quốc nữa, nếu ông
này đến đây!...

Tôi không có ý muốn nói khoác,
nhưng mà tôi đã lượng quá sức
mình.

Bà chánh nữ khan hộ vừa mới ra
khỏi, và tôi vừa mới toan đứng dậy
một mình, đã ngã soài xuống sàn gỗ
đánh si, ngã dề ngay lên cái tay cụt,
khiến tôi đau đớn hơn là ngày tôi bị
thương ở mặt trận vì một viên đạn
súng cối xay. Tuy vậy, khi bà
Adrienne trở lại vài phút sau, với
một cái áo rộng mặc trong nhà mà
bà đi kiểm cho tôi, bà đã thấy
tôi đứng vịn vào thành giường, và
đến năm giờ, tôi đã đi lại được vài
bước ở trong phòng, và bà Adrienne,

chiếc ghế, hình như người hơi
sóng, vì cái gì cũng đảo động chung
quanh.

Đến tám giờ, tôi đang nằm
trên giường, nhưng sẵn sàng nhổ
dậy tức khắc nếu có việc cấp biệt,
thì người ta đến báo rằng bữa cơm
chiều sắp dọn.

Đến giờ thay gác, các bà sờ sờ
cho tôi biết rằng cái ông thầy mò
đang giam mình ở Paris đang giam mình
trong buồng mổ, và đã hai, ba giờ
rồi, ông ta chưa tay và chưa chân
cho các y-sĩ của Giám-mục-đương
một bài học.

Tất cả mọi người đều kinh ngạc
và hình như, trong khắp các buồng,
các bệnh nhân đều thẳng thốt không
yên, và hầu hết cả đều lên cơn sốt.

Khuya một chút nữa, bà Philo-
mène, đứng ngóng ở đầu thang gác
đến báo tôi rằng tất cả « họ » đang
ăn uống, ông nguyên soái, các y-sĩ
và các nữ khan hộ bên lương, rằng
« họ » không có vẻ gì là buồn phiền
hết cả, vì « người ta » cười nói rất
to trong phòng ăn ở tầng dưới, cửa
đóng chặt. Và bà Philomène hình
như bất bình lắm.

Vào quãng mười giờ rưỡi, hay
mười một giờ kém mười lăm, người
bạn cùng buồng với tôi, từ nãy đến
giờ vẫn lịm đi, bấy giờ mới mở mắt
ra dề hỏi:

— Này đảng ấy, cái gì thế?

— Gì cơ?

— Gì mà họ làm rầm lên thế?

— Đầu nào..

— Có mà lại...

— Tao đã bảo không. Mày nhầm
rồi...

— Thế sao chiều nay người ta



nếu không yên tâm về số phận thằng
bé chấn chiên, thì cũng bằng lòng
về tôi, và bà có thể đi đón ông thanh
tra mà tiếng chuông đã báo hiệu
ông tới.

Đến sáu giờ, tôi bắt đầu đi đã
thấy vững chân.

Đến bảy giờ, tôi ngồi ngang trên

không đến cấp hạn thứ biểu cho tôi!

— Tại mày ngủ.

— Thế tại làm sao họ chưa cho
tôi ăn?

— Tại mày ngủ. Lần này mày
mới ngủ thích giấc, tao bảo họ, để
mày yên.

— Này, đảng ấy, tớ vừa mới

ghé qua.
 - Thật à...
 - Thật đấy... Tôi mẹ thấy, thấy...
 Nay, anh chắc rằng bệnh tôi không nặng hơn chứ? Tôi mẹ thấy tôi sắp chết, và bây giờ thì tôi chắc rằng tôi không qua khỏi được...
 - May chỉ nói nhảm.
 - Anh chắc thế à? Thế thì anh hãy nói tôi nghe tại sao bà Adrienne không đến săn sóc tôi, chiều nay như mọi khi? Để tôi không đau nữa chứ?
 - Bà Adrienne ấy à? May đừng lo, bà ấy sắp lại bây giờ. May xem,



leo đường đợi bà ấy. Tao đã mặc quần áo vào đây. Tao sẽ đánh lừa cho bà ấy một chấp chơi. Thích lắm cơ, rồi may xem.
 Thăng bé quay mình lại một cách khó nhọc. Tôi đã đứng đây, trong cái áo khoác rộng bao bọc lấy người như pho tượng của Balzac. Thăng bé nhà quê nhìn tôi, miệng lắp bắp:
 - Buồn cười thực, thế thì buồn cười thực; trông anh to lớn quá!... Nhưng này, anh bảo cho tôi biết có việc gì thế?
 - Cái gì?
 - Tôi không hiểu. Tại sao anh lại mặc quần áo? Anh không bỏ tôi chứ?
 Và, sau một lúc lâu yên lặng, thăng bé bị bình bị tội khốn nạn lại hỏi tôi, lo sợ hơn trước:
 - Nhưng này, mấy giờ rồi? Anh có nghe thấy không?... Hình như họ đến đây...
 Mà thật, người ta nghe thấy có tiếng ồn ào ở ngoài hành lang.
 Tức thì, thăng bé miền Landes khùng khiếp kêu lên:
 - Ôi... ô... Không!.. tôi không muốn đâu, tôi không muốn đâu... Bà Adrienne ơi, tôi van bà, chưa đến giờ... ô... ừ...
 Thăng bé đã hóa điên hẳn.

- Cái gì, mà cái gì ở trong ấy thế? - Có tiếng người nói to bởi. Một bọn người xông vào trong buồng.
 Mười một giờ vừa mới đánh.
 - Thế ra anh kêu đấy à? - Một ông to lớn, mặc áo khoác trắng, vừa hỏi vừa đẩy tôi trên ngưỡng cửa.
 Bà Adrienne, thầy mổ xẻ, các y-sĩ, các khán hộ nhà binh đầy cái xe để băng, tất cả chừng ấy người đi kèm cái nhà ông vui vẻ, mà cái mũ quần vòng vàng, đội lệch trên đầu, để lộ cái mặt đỏ gay, cái trán gồ

ghè, hai thái dương nổi gân, bộ râu mép xoắn rối, hàm răng hồng và đôi mắt bé hí cười, nhưng sâu sắc, và một màu xanh ngắt.
 Tôi nói:
 - Bẩm nguyên soái, ngài coi, tôi đã khỏi rồi. Tay tôi đã thành sẹo. Tôi cử động được đây. Ngài trông, lời múa được tay và tập được võ nữa. Thế mà tôi đến đây chưa đầy ba tuần lễ! Tôi bị thương bữa 29 tháng chạp. Thật là một kỳ lục.
 Và tôi lấy tay tung hứng ba quả bóng quần vợt mà tôi đã dự bị sẵn.
 Ông thanh tra phá lên cười.
 - Tốt lắm, cậu em ạ, cậu đi ngủ đi. Nhưng còn người kia, cái anh treo lưng lửng kia, nó làm sao? - Ông ta hỏi bà Adrienne, trong lúc bà chạy vội đến để che chở cho cậu bé chịu khổ hình kia.
 Bà chánh nữ khán hộ bèn cất nghĩa tường tận về vết thương, về những chỗ lũng loét, về cách gấp ra những mảnh vụn và thuật lại câu chuyện cái đồng tiền đã làm thành cái lỗ hồng xiên ngang ghé góm, nói cặn kẽ về cách thức chữa, về những cách trông nom thích hợp và khó khăn, về sự chống chọi giải đặng với cái ung thối, về những nỗi đau đớn mà bệnh nhân đã phải

chịu, và bây giờ càng ngày càng đỡ hơn, và ông thầy mổ xẻ của Giám-mục-đường đã nói quyết không việc gì nữa. Ông nguyên soái nghe bà rất chăm chú, trong khi thăng bé chân chiến kêu rống lên như con lừa: « ôi... ôi... ừ... » chứ không nói gì khác.
 Tôi bảo thăm bà Philomene, đứng trước mặt: - Đưa ông ta xem cái tờ biên nhiệt độ.
 Ông nguyên soái coi tờ giấy, rồi truyền lệnh:
 - Cởi băng nó ra. Tôi muốn xem rõ.
 Thăng bé rú lên: - Không!... Không!

- Đứng giẫy, em! - Bà Adrienne vừa bảo thăng bé đang vùng vẫy vừa nhanh nhẹn tháo cởi băng. - Không việc gì mà. Người ta chưa cho em đấy, rồi em xem.
 Nhà đại giáo sư giục: - Nhanh lên, bà, - trong khi ông ta với ông thầy mổ của nhà thương xô gang cao xu vào tay, trong khi người ta đẩy xe băng đến, người ta vịn cái vòng xích để lựa chiều đưa kẻ bị thương ra -, và cái vòng người tò mò thu hẹp lại để không mất một câu nào hay một cử chỉ nào của nhà giải phẫu danh tiếng.
 Bà Adrienne nhìn tôi một cách thất vọng.
 Ông Thanh tra cầm một cái cặp và một cái rao rạch nhỏ. Ông rút mạnh những môi bắc cái nọ sau cái kia, cúi xuống hai cái móng lỗ chỗ, ghé mũi sát gần người, thăm dò từng vết thương, rồi chẳng đề ý đến những tiếng kêu thất thanh của thăng bé nhà quê. Ông rút ống thông mù ở cái lỗ hồng lớn xiên ngang, xoắn lấy, đứng thẳng người lên, rồi nhả mặt nói:
 - Tôi khen cho bà, và tôi xin phục cái can đảm của bà. Nhưng cái cách chữa này không đưa ta đến đâu hết. Thật là một công việc kỳ khu kiêu nhẩn, một việc hàn gắn nhưng bà chỉ mất thì giờ. Bao nhiêu những lỗ ong này là chừng ấy chỗ ung thối, và bởi thế nên mới có những cơn sốt và nhiệt độ không đều kia. Cái chỗ bà tưởng cứu được trong một ngày thì mai lại mất đi, vì thịt đã ruồng nát rồi. Tình thế ra sao đây? Chúng ta đương ở trên một bãi chiến trường.

Đất đã chôn đầy địa lôi phục. Chúng ta không thể làm chốt lạt được. Tôi bảo rằng chúng ta phải thi đua với thời giờ, vượt nhanh kẻ thù địch. Như vậy không thể có năm ba đường gì cả, không thể chủ chừ, nhưng phải đào ngay một cái hầm chôn ngang, để dành lấy cái kết quả, một cách mạnh bạo, và bất ngờ. Đưa cho tôi con dao mổ. Thế, cảm ơn. Tôi sẽ không đề ý đến những hố ở phía ngoài, dù sâu đến đâu cũng mặc. Cái nguy hiểm không phải ở chỗ đó. Nhưng tôi sẽ đi tìm cái ngòi chính, khai lộ cái mồm ung thối ra, triệt phẳng cái mìn, nó có thể nổ vào mặt chúng ta, hay khiến chúng ta mất lờm lúc nào không biết. Tôi bảo rằng, phải thu hẹp tất cả những cái vũng này làm một, rạch một loạt những lạch tụ đến một con đường hầm chính, khơi dẫn như thế về sau có thể khơi dẫn rất sâu, và khám phá được kẻ thù địch bất cứ nó ẩn náu chỗ nào. Đường lối chớ có đề nghị, nghe chưa; ở một địa thế sỏi lộn như thế này, chúng ta sẽ bị lạc mất. Nhưng một con đường rộng rãi đi thẳng đến cái ngòi ở giữa. Phải có ý mới được, đi lại một chiều thôi, với một cửa ra, một cửa vào. Chúng ta rạch một nhát, một nhát khác, một nhát khác nữa, thật sâu, thế là chúng ta bây giờ đến cái hầm, như ở trong cái cống chính, dưới công viên Opéra. Tất cả phía trên đã xé đường thoát nước rồi, giờ chúng ta chỉ chú ý đến trung tâm diêm, đã khơi sâu ra thế này, rất tiện tay cho ta làm. Tôi đặt một cái cặp ở phía trên, tôi gập nó xuống, tôi...
 Tay làm theo miệng nói, ông giáo sư cứ khời ở đại-học-đường ấy diễn thuyết trước khán giả như lúc ở trong lớp, trước mặt học trò, cắt thẳng vào thớt, nối liền bảy mươi nhăm vết thương lại, mà ông banh vánh ra thành một vết rộng, sâu, - và ông khai được một con đường đẹp để biết bao, đến nỗi sau năm mươi phút diễn giảng, người lính đã chết rồi. Nhưng mà thành ra đã một lúc lâu thăng bé chân chiến ở miền Landes kia không kêu gào nữa.

Blaise Cendrars

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng chừa sang. Kịp nữa uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế - Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p.20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang mai 0p.70. Hạ cam 0p.30.

ĐẠI LÝ: Quang-Huy Hai-duong, Ich-Trí Ninh-Đình.

NGƯỜI NHÀ QUÊ TRONG VĂN CHƯƠNG



T lâu nay, những cuốn tiểu thuyết về dân quê sản xuất cũng khá nhiều. Một số các nhà văn, vì theo thời, hay vì một cái sở thích văn chương đột ngột, đã bỏ những nhân vật phi thường hay lãng mạn, để quay đầu về nhìn người nhà quê chân lấm tay bùn trên thửa ruộng. Người này trở nên nhân vật chính trong tác phẩm của họ

Nhưng chúng ta thấy còn những gì ở người dân quê ấy đã trông — và sửa chữa — qua con mắt của nhà trí thức? Hình ảnh người dân quê mà các nhà văn đó trình bày thật khác hẳn người dân quê thực. Người dân quê trong tiểu thuyết có những đức tính và tật xấu mà người dân quê thực không có.

Thật là một sự rất nhiều ý nghĩa khi ta nhận ra rằng trong văn chương, cả văn chương Pháp nữa, những nhà viết tiểu thuyết đã nhận xét khác hẳn nhau. Những người dân quê của Zola không giống người dân quê của Georges Sand chẳng hạn, và gần đây, người dân quê của Maurice Martin du Gard cũng khác hẳn người dân quê của Giono.

Ở bên ta, số nhà văn tả dân quê hẳn còn ít. Mới có vài cuốn tiểu thuyết có nhân vật chính ấy. Cái đáng phàn nàn là các nghệ sĩ kia đã tưởng đến gần người nhà quê trong khi chính họ đi xa người ấy.

Chúng ta thấy gì? Mới đầu, các nhà văn trình bày một hình ảnh rất là nên thơ và thú vị của cảnh quê. Có thôn nữ được coi như là một cô gái ngây thơ và chất phác, yêu một cách chân thực trong một khung cảnh mà các nhà văn tả cái đẹp và cái êm đềm. Những công việc nặng nhọc

ở nhà quê được trình bày như là những công việc rất thanh thoát và giản dị.

Một vài nhà văn khác, có khuynh hướng xã hội hơn, lại trình bày trái ngược hẳn: cảnh đồng quê, từ một phong cảnh chốn thiên đường, đã trở nên ngay một chốn địa ngục. Người dân quê phải chịu bao nhiêu nỗi áp bức và đè nén bất công, và các nhà văn thấy cái thích dần lên đầu họ bao nhiêu nỗi khổ sở và điêu đứng.

Đã đành rằng có sự thực ở trong ấy. Nhưng sự quan sát không phải lúc nào cũng dễ dàng. Trong các tiểu thuyết kia, người dân quê hẳn còn là một nhân vật tưởng tượng của nghệ sĩ, chỉ có những liên lạc rất xa xôi với bác nhiều, bác xã sau lũy tre làng. Cái điều mà chúng ta cần phân biệt, là nên làm hoạt động những nhân vật hay hay, hay làm sống lại những người dân quê thực? Nên tác tạo một cuốn tiểu thuyết với những nhân vật của cuộc đời, hay nên tác tạo những nhân vật cho một cuốn tiểu thuyết?

Trong văn chương, — văn chương Pháp, mà chúng ta bị ảnh hưởng —, bao giờ cũng có những tục truyền mà chúng ta chưa dễ vượt qua được. Người ta đã nói đến lòng yêu đất nước của người nhà quê; sự thực, người nhà quê chỉ yêu quý ruộng đất chừng nào mà họ là chủ cái ruộng đất ấy thôi. Và khi người nhà quê từ chối không chịu bỏ làng, bỏ ruộng ra tình hay đi nơi khác kiếm ăn, ấy là vì sự giàng buộc của những thói quen sinh hoạt, những thói quen vật chất hay tinh thần, hơn là vì lòng tha thiết với đồng ruộng. Hay là tấm lòng tha thiết ấy biểu lộ một cách khác như các nhà văn vẫn tưởng.

Một cái tục truyền khác, là sự nên thơ của công việc đồng áng. Nên thơ với nhà văn đứng xem, phải. Nhưng sự thực, không có công việc nào vất vả và nặng nhọc bằng. Bình minh tươi đẹp chỉ là cớ hiệu để bắt đầu làm việc. Và thời tiết bất ngờ cầm trong mệnh người dân quê ở trong tay. Những sự cố sức của người không thấm dẫu với sức mạnh của Trời. Người nhà quê thấy mình phải chịu lụy những sức mạnh ở đâu đâu, những sức mạnh mà họ biết không có cách gì thay đổi được. Bởi thế họ trở nên nhẫn nại, và an phận.

THẠCH LAM

(Xem tiếp trang 11)

THẺ NÀO LÀ

Đã là một công dân, một phần tử có trách nhiệm trong xã hội, điều cần hơn hết là phải hiểu rõ thẻ nào là một nước.

Nói đến tiếng « nước », nhiều người có cái cảm tưởng là không cần phải nghị luận xa xôi, cứ nghe thấy là đủ thấu triệt ý nghĩa rồi. Tuy nhiên tiếng « nước » cũng như nhiều tiếng khác quá quen tai, thoát nghe có vẻ giản dị lắm, mà kỹ thực hàm rất nhiều ý phức tạp.

Vậy thế nào là một nước? Đặc điểm của nước là những gì?

Muốn biết rõ, ta cần phải lấy thực tế làm nền tảng. Ta hãy nhìn, xét những nước hiện sống, nước mạnh cũng như nước yếu, và tìm những tính cách chung của những nước ấy.

Lấy sự quan sát ấy làm căn cứ, thì trước hết, trong mỗi nước có một số người sống chung với nhau.

Có nhiều người bảo số người ấy cần phải cùng một giống. Nhưng ta có du lịch khắp cả hoàn cầu, ta cũng không thấy một nước nào chỉ có một giống người thôi. Nước Pháp chẳng hạn, do bao nhiêu giống người khác hợp nên: giống Galois, giống Romain, giống Germans... và nhiều giống khác nữa: tuy vậy, có ai bảo Pháp không phải là một nước. Nước Ý, nước Anh, cả nước Đức cũng vậy, nhiều giống người chộn lộn mới lập thành. Rồi đến nước Nam của ta nữa. Dân Annam không phải là một giống nguyên chất: nào người Giao chỉ, người Tàu, người Mường, người Hời... sống chung đụng với nhau đã nhiều thế kỷ rồi mới thành nước Nam. Xem như vậy thì giống người không có ảnh hưởng gì đến nghĩa chữ « nước » cả.

Những người cùng nước không cần phải cùng chung một giống đã đành, nhưng có cần sống chung trên cùng một khoảng đất không?

Ta thấy đó là lẽ cố nhiên. Người giống Do-Thái, một dân tộc rất mạnh, sống rải rác khắp hoàn cầu, nơi nào cũng chiếm địa vị cao quý, và hay giữ gìn tục lệ cổ của họ, vẫn không hợp thành một nước. Chỉ vì họ không sống chung đã nhiều đời trên một khoảng đất nhất định. Gần đây, có một số người Do-Thái trở về quê hương cũ, xứ Judée, để lập một nước mới, nhưng việc chưa thành và đã gây ra những cuộc bạo động vừa rồi ở Palestine. Một thí dụ nữa: người Anh ở Anh-cat-let và Bắc-Mỹ-châu, là người cùng giống, tại làm sao lại chia ra làm hai nước khác nhau? Là vì họ không sống cạnh nhau. Một nước thành lập là kết quả cuộc sống chung của số một người kế tiếp đời họ sang đời kia. Cuộc sống chung lâu dài như thế không có được nên không có một khoảng đất chung. Ngày trước, người Anh và người Mỹ sống ở một nơi và là người cùng một nước. Nhưng đến lúc, một số trong đám người ấy di cư sang Mỹ, sống trên một khoảng đất cách biệt, theo hoàn cảnh đào tạo thành một tính cách riêng và hợp thành một nước mới, Hoa-kỳ. Vậy ảnh hưởng của đất đai trong sự lập quốc rất quan trọng. Và vì thế, người ta hiểu rõ nghĩa câu của Renan: « một nước là kết quả của sự hôn phối một đám người, người với một mảnh đất » (Une nation résulte du mariage d'un groupe d'hommes avec une terre)

Nhưng nhiều người sống chung trên một khoảng đất chưa có thể đủ thành một nước. Muốn thế họ còn phải cùng dùng một thứ tiếng nói. Dùng tiếng một nước khác, người ta có thể mất quốc tính của mình. Thí dụ như người Wisigothe bay Romain trở thành người Pháp. Hay như người Tàu sang bên ta làm ăn, nói tiếng Nam: mấy đời sau, con cháu họ đã hóa thành người

Docteur

Cao Xuân Cầm de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

168, Henri d'Orléans — Hàng (Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiên)

Sách « Nói chuyện với con » của bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 (một quyển)

HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH

Các bạn học sinh không đọc báo

HOC SINH

tức là các bạn không biết nghĩ đến quyền lợi của mình

Các phụ huynh không mua báo :

HOC SINH

cho con em đọc tức là các ngài không để tâm đến

vấn đề nhi đồng giáo dục !

HOC SINH

là tờ tuần báo viết riêng cho các trẻ em

không giống một tờ nào hiện có ở Đông-dương

Mỗi số 20 trang — bìa in màu — nhiều tranh vẽ

Bán 5 xu — một năm 2p50 — 6 tháng 1p30 — 3 tháng 0p70

Thư và mandat gửi về : MAILINH — HANOI

DÂN GIÁO DỤC LÀ MỘT NƯỚC

Annam.
Hơn nữa, một nước bị diệt lúc phục hưng thường bắt đầu bằng tiếng nói. Nước Norvège rời nước Sède thành độc lập, trước hết mượn phục hưng tiếng nói cũ của mình. Nước Hy-lạp cũng vậy, theo tiếng Hy-lạp cổ điển đời xưa, tạo ra một thứ tiếng nói riêng, hiện đã dùng trong các nhà trường, trong nghị viện và trong báo chí.

Ảnh hưởng của tiếng nói mạnh đến nỗi người ta đã có thể bảo tiếng nói là linh hồn của một nước. Tiếng nói người Anh mạnh mẽ cứng cỏi, tiếng Pháp minh bạch khác triết, tiếng Ả-rập văn hoa, tiếng Ý mềm mại, tiếng Tàu nặng nề và tiếng Annam nhẹ nhàng. Và tiếng nói còn là chiếc thuyền chở văn chương, tinh thần và tư tưởng của một nước.

Những tinh thần, tư tưởng ấy, leyện dần thành một tính chất riêng, tính chất riêng của một nước, không lẫn với nước khác, ta có thể gọi là quốc tính. Quốc tính rất khó phân tách, nhưng cũng rất rõ rệt; nó là kết quả của nền văn hóa riêng của nước.

Nói tóm lại, ta có thể bảo rằng một nước là một số đông người sống chung đã lâu đời trên một khoảng đất, cùng nhau nói một thứ tiếng và cùng chung một văn hóa. Có người cho rằng kể như vậy

chưa đủ, và họ muốn kể thêm một ít đặc điểm nữa: thí dụ như dân một nước phải ở dưới quyền một chính phủ đã lâu năm, phải có tục lệ, hay một tôn giáo chung. Nhưng thật ra, đó có phải là đặc điểm một nước không? Nước Irlande với Anh sống chung ở dưới một chính phủ mãi mà vẫn là hai nước khác nhau. Còn tôn giáo có khi tới hai, ba trong một nước cũng không quan hệ gì. Và tục lệ, thì tưởng là đặc điểm của các giai cấp hơn là đặc điểm chung của một nước.

Dẫu sao, có hai điều ta nên để ý: một là một nước cũng như một người, sinh ra, lớn lên rồi mất; hai là những đặc điểm kể trên, lấy một ra thì không sao đủ thành một nước được. Tất cả những đặc điểm ấy, thiếu một cũng không được, mới đủ giải nghĩa tiếng « nước ».

Tuy nhiên, không phải ai ai cũng rõ nghĩa chữ « nước » một cách hoàn toàn như vậy. Đối với nhiều người, chỉ là một tinh thần mờ ảo, thiên cận, vì nó lẫn với lòng yêu quê hương, yêu bụi tre làng hay yêu họ hàng xóm mạc. Với những tiếng khác, nghĩa tiếng « nước » đã rộng hơn lên, bao quát cả một xứ, cả một chế độ. Rồi còn nhiều người nữa, hiểu biết hơn, coi « nước » như một người, có thể yêu hay ghét, có thể biết rõ tinh thần, tư tưởng.

Hoàng - Đạo

Người nhà quê trong văn chương

(Tiếp theo trang 10)

Trở lại vấn đề trên kia, chúng ta phải nhận rằng hiện giờ, người dân quê Annam chưa xuất hiện trong các tác phẩm đã ra đời gần đây. Chúng ta phải đợi có một nhà văn tự cây bừa lấy trang sách nói về người nhà quê, vạch một lối sống thanh thản và mạnh bạo trên đất mẫu, và không chịu để cho những ý tưởng bên ngoài ảnh hưởng. Người ấy sẽ đủ can đảm để mà trình bày cho chúng ta thấy người dân quê Annam thực, như lúc họ sinh hoạt trong lũy tre xanh. Không phải cứ sống với dân quê mà có thể am hiểu được họ: một trí xét đoán không sâu sắc chỉ nhận thấy được những cái bề ngoài. Phải biết quan sát, và biết đi sâu vào cái bí mật của những tâm hồn ấy.

Thạch Lam

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancienne Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél. 242

MẤY VĂN THƠ MỚI

NGÂM NGŨI

Nâng chia nửa bãi; chiều rồi...
Vườn hoang trính nữ xếp đôi lá rêu.
Sợ buồn con nhện giăng mau;
Em ơi! hãy ngủ... anh hầu quạt đây.
Lòng anh mở với quạt này;
Trăm con chim mộng về bay đầu giường...
Ngủ đi em, mộng bình thường!
Ru em sẵn tiếng thùy dương mấy bờ...
Cây dài sóng xếp ngàn ngờ...
— Hồn em đã chích mấy mùa thương đau?
Tay anh em hãy tựa đầu,
Cho anh nghe nặng trái sầu rụng rơi...

Huy Cận

CUỐN SỔ VĂN của THỰC-CHIÊM

Những cái « hay hay » của tiếng nói

Dưới mục này, tác giả sẽ lần lượt ghi chép những câu nói, những cử động ngộ nghĩnh có khi cảm động nữa, đã xảy ra giữa hai giống người.

Người Pháp
no. tiếng Pháp

(Chuyện thật trăm phần
trăm đã xảy ra ở Hanoi)

Một kỳ thi gồm được ba trăm thí sinh, những người có ít nhất là bằng thành chung và nhiều nhất là bằng tú tài. Tại sao tôi đến chứng kiến cuộc thi vấn đáp giữa vài ba trăm người ấy?

Vì một cơ dẫn dụ: tôi có nhiều bạn dự thi. Ba trăm người tranh nhau « ăn nói », cuộc đấu khẩu bản phải khó khăn vô cùng.

Mà khó khăn thật, khó khăn một cách không ai ngờ được.

Một ông, rồi hai, rồi tất cả, đến mười ông, lần lượt bảo tôi, như để bênh vực trước cái trượt vắn đáp trông thấy của mình: — Luận Pháp vắn, về thi viết, kẻ thì không khó.

Nhưng, ông tình xem? Họ đã viết lên bằng một đầu đũa làm cho cả lũ hoảng vô cùng:

— Về trên: un poète à dit... Chữ a trong verbe avoir với một cái dấu huyền to bằng con đĩa trâu.

« Và về dưới: Analyser

cette pensée... Analyser hay là analyser?

Rồi sau hết họ lại làm thiếu đứt đi một đoạn con trong cái đầu đũa không dài lắm đó... »

Một ông, trong mấy ông bạn tôi, vui vẻ lắm:

« Lecture dễ quá đi mất. Đến con trai tôi cũng trả lời được. Họ hỏi: « dans » là tiếng gì? Tất là một préposition chữ gi nửa. Thế mà họ phải chạy đi kiếm cho được quyển grammaire về tra khảo mãi rồi mới chịu cho tôi là nói đúng... »

Thí sinh, đọc: — « l'habit moule son corps ».

Ông Giám khảo: — Thôi, được. Thế « moule » thuộc về verbe gì?

Thí sinh: — Thưa ông, về verbe « mouler » ạ.

Ông Giám khảo, trừng mắt nhìn thí sinh như nhìn cậu bé học sinh, rồi ra ý thương hại, ôn tồn giảng:

— Anh dốt lắm. Moule, anh hiểu chưa? G ông giống nó ở chữ moule, và nó chính thuộc về verbe « moudre »...

Chuỗi « ngọc trai » còn kéo dài mãi. Nhưng tôi cố nhớ mấy hạt này, to và sáng nhất:

Ông giám khảo. — Anh chia cho tôi verbe être, indicatif présent.

Ông thí sinh, — một người đã thất vọng về thi viết, nhưng cũng cứ vào vấn đáp cho tặc trịch: « Je suis, tu es... »

Ông Giám khảo — trừng mắt, đồng đac ngắt lời như trước một đản quê:

« Non ! Je... « sois ». Ông thí sinh không cười một tí nào:

« Non, monsieur ! Je fusse ! »

Rồi bị đuổi ra khỏi buồng.

Hạt ngọc trai thứ hai:

— Ông giám khảo: « Anh chia verbe pouvoir ở subj onctif présent! Ông thí sinh thứ hai, cũng là một người thất vọng như ông thứ nhất:

« Que je puisse... » — Ông giám khảo cãi chính:

« Non ! Que je « peusse » ! Ông thí sinh này can đảm hơn, nên trả lời sống sượng hơn:

« Thế thì « Que je peusse còn hơn ». Ông không tin, thử giở quyển meo Dessouchet của ông mà coi lại ! »

Rất tiếc: ông giám khảo dốt mắt, và ông thí sinh lại bị đuổi ra khỏi ông trên.



Viện Pasteur

(Tiếp theo)

« Anh đau đớn, thế là đủ cho tôi rồi; anh tức là người của tôi và tôi sẽ chữa cho anh đỡ đau. »

Louis Pasteur

Ba vị thuốc cứu thế: thuốc trồng đậu, thuốc huyết, chất độc nhẹ.



Có thể tóm tắt những « phương pháp phòng ngừa » do ở công trình của ông Pasteur trong ba tên gọi: thuốc trồng đậu (vaccin), thuốc huyết (sérum), và chất độc nhẹ (anatoxine).

Thuốc trồng đậu là một thứ vi trùng yếu đi (như vi trùng bệnh chó dại, vi trùng bệnh lao) mà người ta tiêm vào cơ thể ta; vì yếu quá không phát được bệnh, vi trùng ấy bắt cơ thể sinh ra những chất để chống lại bệnh. Lấy ngay một thí dụ thô thiển: một cốc rượu rhum không có chất bô gi nhưng bắt cơ thể phải dùng hết những năng lực của nó.

Thuốc huyết thì thực là một món quà tặng. Người ta lấy máu những con vật đã có trồng đậu, rồi lọc lấy nước trong để tiêm cho người; ta sẽ hưởng như thế những chất để chống lại độc mà con vật đã tạo ra. Hiện nay ở viện Pasteur có chừng 200 con ngựa đã được chủng đậu mà ngày ngày người ta vẫn trích lấy máu (mỗi lần được 6 lít).

Còn như chất độc nhẹ thì khá lôi thôi. Người ta không tiêm vào cơ thể chính con vi trùng nữa nhưng tiêm chất độc của vi trùng ấy tiết ra và làm cho nhẹ bớt đi bằng một cách chế luyện riêng. Đó cũng là một cách khác khiến cho cơ thể tiết ra những chất trừ độc để chống lại với nọc bệnh.

Năm 1854, ông Pasteur tìm ra vi trùng trong men rượu vang, rượu bia, dấm; năm 1881, ông nhận ra rằng bệnh truyền nhiễm là do vi trùng gây nên; năm 1885, làm cho yếu vi trùng bằng sức nóng, ông đã chế được thuốc trồng đậu đầu tiên:

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rue Richaud et
Borgnis Desbordes - Hanoi
TÉL. 378

bệnh chó dại.

Năm 1894, ông Roux làm được thuốc huyết về bệnh yết hầu. Năm 1923, ông Ramon tìm ra chất độc nhẹ để trừ bệnh yết hầu và tiêm vào chính mình ông để tỏ ra không có gì nguy hiểm! Năm 1938 — các bạn coi có phải chúng ta ở vào một thời kỳ rất thịnh không — ông chế được những chất độc nhẹ liên hiệp (anatoxines associées) để chống với nhiều bệnh một lúc. Vì thế những quân lính trẻ tuổi được tiêm thuốc ấy, sau khi đã khám xét rất kỹ càng, đều thấy tránh khỏi những bệnh rút gân, yết hầu, thương hàn và thương hàn nhẹ.

Sự linh nghiệm của thuốc trừ bệnh lao B.C.G.

Năm 1930, một sự cầm động mãnh liệt nổi dậy trong y giới khắp các nước khi được tin một tai biến lớn xảy ra ở bệnh viện Lübeck bên Đức: có rất nhiều trẻ con chủng đậu bằng thứ thuốc trừ bệnh lao danh tiếng của Pháp (thuốc chủng đậu của hai ông Roux và Calmette phát minh ra) bị ốm nặng và nhiều trẻ chết.

Việc ấy càng thêm quan trọng lắm vì thuốc trừ lao ấy ở Đức người ta vẫn chưa công nhận hẳn, và đó là một phương pháp rất hiểm của nhân loại hiện nay để chống lại bệnh lao. Vì thế y giới hoàn cầu tưởng trút khỏi một gánh nặng khi được biết lời tuyên bố của hai giáo sư chuyên môn Đức, giáo sư Ludwig và Bruno Lange, rằng không phải thuốc trừ lao đã trở nên nguy hiểm, những trẻ ấy đã mắc bệnh vì đã trúng phải độc ở chỗ khác. Nói một cách khác, thuốc chủng đậu của Pháp hay, nhưng các y sĩ Đức đã phạm những lầm lỗi.

Theo một câu bất tử: « hỡi ăy ở Berlin vẫn còn có công lý! » và người ta có thể nói thêm để gỡ hết tội cho người Pháp rằng Viện Pasteur đã gửi thuốc trừ lao cũng ở một nơi ấy sang Riga (Lettonie), sang Mexique và sang Lübeck (Đức) — không nói đến sự áp dụng ở Paris — mà không thấy xảy ra một tai nạn nào cả.

Hẳn ai nấy đã rõ rằng bệnh lao

sinh ra do thứ vi trùng Kock, mỗi năm đã giết hại loài người hơn những trận chiến tranh dữ dội. Đáng buồn nữa là người ta không thể giết được vi trùng Kock vì mình nó có một cái vỏ sáp để tự vệ; nhưng bác sĩ Marfan đã nhận ra từ lâu rằng những người trẻ tuổi bị xưng hạch cổ — nghĩa là những chỗ đau lao ở cổ — thì gần như không bao giờ chết về bệnh lao. Có một điều chỉ dẫn cho ta ở chỗ ấy là: bệnh lao nhẹ khiến người ta khỏi mắc phải bệnh lao nặng. Vì thế người nào đã mắc những chứng ho gà, lên sỏi hay thương hàn thì xuất đời không phải lại những bệnh ấy nữa.

— Do đấy đã nảy ra cái ý tưởng cho trẻ con ăn vi trùng...

— Làm gì vội đến thế! Vi trùng Kock nguy hiểm lắm nên không thể áp dụng theo lối ấy được. Song những phòng thí nghiệm của Viện Pasteur đã tìm được cách làm cho giảm sức mạnh của vi trùng đi nhiều lắm và chính những vi trùng đã làm yếu ấy mà từ năm 1924 người ta đã được phép phân phát trong các ống thủy tinh gắn chặt, gọi là thuốc B. C. G.

Cách cho dùng thuốc trừ lao ra sao?

Cách chủng thuốc trừ lao rất giản dị, chỉ việc cao uống ba lần, cách 48 giờ một, mỗi lần một thìa cà phê. Cách « chủng » ấy phải thi hành ngay khi trẻ mới sinh được trong vòng mười ngày, để được chắc chắn rằng cơ thể trẻ chưa bị một thứ vi trùng nguy hiểm nào lọt vào; vi trùng trừ lao — hay thuốc trừ lao — sẽ là thứ trùng thứ nhất đến chiếm chỗ. Phải chủng lại khi trẻ được 1 tuổi, 3 tuổi, 7 tuổi và 15 tuổi.

Những bản thống kê rất đầy đủ của Viện Pasteur cho ta hay rằng, trong hàng triệu trường hợp, số tử về trẻ có chủng đậu từ khoảng được một tháng đến 8 tuổi bớt đi một nửa. Đó là một việc cứu vớt người ta rất quan trọng ở riêng những nơi có nhiều người mắc bệnh lao mà việc tranh đấu để thắng bệnh rất là khó khăn.

(Vu)
M. trích dịch

NGAY NAY

Trước sự hoan nghênh của các bạn gửi câu hỏi về rất nhiều, chúng tôi các bạn theo đúng để tiện công việc.

1.) Mỗi câu hỏi phải biên vào mẫu phần trắng.

2.) Tên hay biệt hiệu nên để ngay.

3.) Mỗi tuần chỉ được hỏi hai câu.

Những câu hỏi phải viết bằng tiếng nói chuyện. Chúng tôi sẽ không trả lời các lệ trên đây.

Thiếu Bảo (Thái-binh). — Một nhà văn gào thét những nỗi khổ của mình hay của người khác, nhà văn đó có can đảm không?

Câu hỏi này không rõ rệt, chúng tôi không biết Thiếu Bảo định hỏi gì. « Gào thét » những nỗi khổ của mình thế nào? Bằng cách bày tỏ trong tác phẩm, hay là viết trên báo? Mà những nỗi khổ đó là nỗi khổ tinh thần hay vật chất? Nếu người hỏi muốn đi động đến những lời than phiền về cách sinh hoạt của nhà văn, nhân dịp có mấy vấn đề đình công để đòi quyền lợi, thì chúng tôi trả lời rằng sự tranh đấu về tiền tài của nhà văn là xứng đáng lắm. Và chỉ còn mong các nhà văn có thể họp nhau lại để cùng bênh vực quyền lợi của người cầm bút.

Thiếu Bảo (Thái-binh). — Khi ta vào thăm nhà một người bạn, ta thấy sự lộn xộn ở thư từ, giấy má, sách vở, ta phải tỏ ra thế nào, ta là người có biết phép xử thế, và lúc đó ta làm việc gì?

Vào chơi nhà một người khác, quen hay không, thì phải giữ ý tứ của con người lịch sự — nghĩa là không nên để lộ sự chê trách hay khinh bỉ của mình nếu thấy sự gì chướng mắt. Đó là nói về tất cả các trường hợp, còn sự lộn xộn về giấy má thư từ thì chỉ thiệt riêng cho người không có trật tự mà thôi, không có hại gì đến ai cả. Và bởi lẽ đó ta làm việc gì, thì ta nói chuyện với bạn ta chứ còn làm gì nữa!

X. Minh, Hanoi. — Theo sách « Phòng trung bảo hiểm », muốn biết người con gái còn trinh hay không, thử bằng « thủ cung xa ». Như thế có thật và chắc chắn không?

Thủ cung xa, theo sách thuốc của Tôn, là một thứ đậu sắc đỏ, đem để vào chỗ trích máu người con gái trinh, thì dính chặt lấy và vẫn giữ nguyên sắc. Nhưng điều này không có bằng cứ gì chắc chắn, hoặc giả chỉ là một cái mẹo lừa của người xưa cũng chưa biết. Chỉ có cách khám nghiệm theo phương pháp khoa

Massage électrique

Làm cho da mặt mịn tươi, đi nắng không bắt đen, đánh kem phấn nhàn trên mặt được, da không khô bạc, lỗ chân lông không đóng, nhẵn nhụi đẹp da.

CHỈ DÙNG LÀM ĐẸP — Cách trang điểm, cách trang điểm (soa nắn) lấy cho người thêm đẹp theo lối Mỹ, soa nắn mặt

QUÀ BIỂU (nếu mua)

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn chì, son hay brillantine: Lanselle, Yardley, Guitare, Arconcel, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Eclador, Culex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Epitoplaste.

MY VIEN AMY — FONDÉ EN 19

CHUYỆN

... và vì số người...
... lại những điều lạ, và mong...
... dưới để chữa một...
... (câu đầu)

... có thể biết chắc chắn...
... Trại gái bây giờ có...
... một người con gái đi đường...
... hai ngón tay chỏ...
... ngón cái và ngón...
... ngón tay chỏ lên giá lên sửa tóc.

... trong cách trang sức...
... chỉ có dấu hiệu phân biệt...
... bà chưa chồng với người đàn...
... Còn dùng dấu hiệu riêng...
... bằng lông hay không là một sự...
... có những dáng điệu...
... nói rất rõ rệt, khiến...
... không thể nhầm lẫn được.

... của các thiếu nữ ngăn...
... dấu hiệu...
... và bởi thế cái bằng lông...
... càng thú vị thêm lắm.

... có thể đổi địa chỉ...
... gửi kèm thêm tiền...
... (D. I.)

(Xem tiếp trang 18)

Những ông tổng thống ở Pháp

Hôm 5 April vừa qua, Hội nghị Versailles đã họp để bầu một ông tổng thống Pháp, trong một hạn bảy năm. Ông Albert Lebrun đã được tái cử.

Từ ngày chế độ dân chủ thành lập, có tất cả mười bốn ông tổng thống.

Năm ông đã làm việc cho đến khi hết hạn. Đó là những ông: Emile Loubet, Armand Fallières, Raymond Poincaré, Gaston Doumergue và ông Albert Lebrun.

Sáu ông từ chức: Thiers, Mac-Mahon, Jules Grévy, Casimir-Périer, Paul Deschanel và Alexandre Millerand.

Hai ông bị ám sát: Sadi Carnot và Paul Doumer.

Có mỗi một ông chết, một cách rất đột ngột, ở điện Elysée: Félix Faure.

(D. I.)

Hitler thứ hai

O' Mỹ vừa mới có một cuốn sách xuất bản khiến dân chúng hết sức chú ý.

Trong sách nói rằng ông Hitler bị ám sát tháng Septembre năm ngoái, trước hôm ký

L U O ' M L Ậ T

hiệp ước Munich. Từ đây, một người giống hệt Hitler tên là Maximilien Baer lên thay ông!

Nhà xuất bản cả quyết rằng tin ấy là do một võ quan ở bộ hàng hải thương mại Đức mang lại cho họ.

Nhưng ta nên nói thêm rằng chính phủ Đức cũng chẳng cái chính « cái tin đơng đờng » ấy nữa.

Người ta chả vẫn nói rằng mỗi nhân tài lớn trong chính giới đều có một « người giống hệt mình » sao?

(D. I.)

Bay tới Âu châu

Ta đặt tên cho người là « The Yankee clipper » (chiếc thuyền buồm Mỹ) thì có thể là một sự giả mang tin thái bình từ Tân thế giới đến Cựu thế giới và trở về không?

Bà là lời nói trịch trọng của bà Franklin Roosevelt, « người đàn bà thứ nhất nước Mỹ », khi bà đặt tên cho chiếc máy bay thứ nhất để chở khách dùng vào đường hàng không Mỹ-Pháp.

Lẽ khách thành ấy làm ở Washington, có nhiều nhà tài trợ Mỹ và Pháp dự, trong số có ông Saint-Quentin, đại sứ Pháp ở Mỹ. Rồi bốn mươi bảy thượng khách lên máy

bay mới đi thử một vòng — khiến các ông có thể thưởng thức cách bố trí chu đáo gọn gàng của chiếc máy bay vượt biển ấy.

(Va)

Người tịch thuế chuyên môn

ÔNG GANDHI là người không biết một mồi. Hình như trong những khi nhin ăn để phân đối ông đã được uống một thứ nước thành làm cho khỏe mạnh. Cách đây vài tháng, sau khi đã nhìn ăn lần thứ sáu để phân đối ông hoàng Raitkot về việc bắt bớ dân chúng, và sai vợ ông đến những xứ ông này cai trị để gây « một phong trào bất tuân thượng lệnh », ông Gandhi đã toàn thắng. Và không phải là không lấy làm tự hào khi ông được tin rằng chính Nghị viện Anh đã họp rất khẩn cấp ở Downing Street để tranh luận về cái trường hợp của ông một cách rất nghiêm trọng như một khi Hitler « trở miệng ».

Ngày nay thánh Gandhi, mà tiếng tăm đã thêm lung lỉnh về việc đề kháng ấy, sau khi đã dùng ít thời giờ để ăn cho lại sức, đã bắt đầu gây lại phong trào bất tuân thượng lệnh. Và muốn dân xếp cho yên, nước Anh, trong lúc đương bối rối, đã ủy cho chính

phó vương Ấn-độ tới thương lượng với ông Gandhi...

(Vu)

Bị hãm dọa

Vì bị hãm dọa sẽ nem hơn tức khắc kinh thành Prague nên tổng thống Hacha phải ký hiệp ước với thủ tướng Hitler, sát nhập Tiệp khắc vào nước Đại Đức.

Câu dọa nạt dữ dội của nhà độc tài áo như sau đây:

— Chỉ năm tiếng đồng hồ là máy bay của tôi đã tàn phá kinh thành Prague!

Nhưng một quốc hồn không thể lay chuyển được trong năm tiếng đồng hồ!

Thương thay cho nước Tiệp!

(D. I.)

Ở đâu có kim cương màu lam?

O' Brasil không có kim cương màu lam. Tuy thế trong mấy năm gần đây, người ta đã lấy được vài viên kim cương màu lam ở mỏ kim cương ở le Cap: nhưng không có thể so sánh được kim cương ấy với kim cương ở Brasil, về sự quan trọng cũng như về màu sắc. Người ta thấy kim cương màu lam ở Âu châu rất hiếm.

(D. I.)

Nhảy bằng skis

Sự tấn bộ về môn nhảy bằng skis rất đáng chú ý.

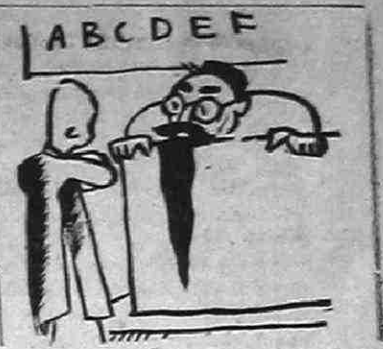
Năm 1880, một người Na-uy là Torjus Hennesseit giữ cái kỷ lục thứ nhất với... 23 thước.

Cái kỷ lục ấy tiến dần dần; đến năm 1931 thì lên tới 81 thước, và hai năm sau, Sigmond Ruld, vẫn một người Na-uy, đã nhảy được 86 thước.

Hiện nay, kỷ lục về nhảy xa bằng skis về tay một người Áo rất trẻ tuổi; cậu ta nhảy được 107 thước.

Một trăm bảy thước... Đó thực là một cuộc bay trên không.

(Junior)



— Người ta làm bìa bằng gì?
— Bằng thịt a.
— Anh nói lạ, bìa nào mà lại làm bằng thịt?
— Thưa thầy bìa miệng a.

BẠN CÓ BIẾT MÌNH KHÔNG?

Bạn hãy tưởng tượng trông thấy cái gậy một trăm rơi ở ngoài phố. Khi ấy bạn định sẽ xử sự ra sao?

1. Bạn nói: Không thể nào có như thế được, đây là giấy giả.
 2. Bạn mang giấy bạc ấy nộp sở Cảnh.
 3. Bạn sung sướng quá nhảy cẫng lên, định giữ lấy. Bạn sẽ sắm sửa những thứ vẫn ao ước xưa nay.
 4. Bạn mang nộp sở Cảnh, nhưng tự nghĩ rằng quá hạn một năm, giấy ấy sẽ về tay bạn.
 5. Bạn lượn một vòng (trong phố ấy để xem có ai ra dáng tìm tòi tờ giấy kia không, nhưng không nói ra miệng).
 6. Bạn mang cho người nghèo khổ nhất mà bạn gặp.
 7. Bạn đổi giấy bạc đi, cho người nghèo một nửa, còn giữ một nửa để tiêu.
 8. Bạn đi tìm tòi bà cô, giao tiền ấy cho bà ta để làm việc nghĩa.
1. Bạn là người đa nghi quá; 2. bạn thực thà và nhanh trí; 3. đó cũng là một thứ nhanh trí, nhưng hạn là người không được chu đáo lắm; 4. bạn là người nông nổi và viển vông; 5. bạn là người cẩn thận nhưng hơi có tính gian; 6. bạn là người có từ tâm nhưng không có thứ tự; 7. bạn là người có khiếu buôn bán giỏi nhưng bạn cũng hơi có tính ích kỷ; 8. bạn là người sẵn lòng và có tính khoe khoang. (D. I.)



L. T. — Máy có biết người có lòng tốt thì sao không?
— Người có lòng tốt thời không hay đau bụng a.

rique (Soa nắn điện)

khôn hư hại da, không sinh ra tàn nhang, giảm má, mụn sần, nhờ đẹp da. Soa nắn điện, ích lợi cho da nhiều lắm. Giá từ 2p00.

phần son cho hợp, thoa cho mịn, và cách tự ý làm massage mặt.

Giá mua từ 8\$00 giờ lên)

Opier (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvelia, arjois, diamant, Lux-Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosemail, aster, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger, v...v...

FONDÉ EN 1936 — 26, HÀNG THAN — HANOI



AI PHIẾU ấ số 695.014

Sở dĩ Linh nhờ lâu như thế là vì đã xảy ra cho Linh một câu chuyện hơi khó chịu.

Xưa nay Linh chưa từng mua một phiếu, trong các cuộc xổ số lấy tiền cũng như trong các cuộc xổ số lấy đồ. Anh không tin ở số đỏ của anh, nhất anh lại bị một bác thầy tướng ta nọ một câu đang buồn: là anh sẽ giàu, nhưng chỉ nhờ về tài cán, chứ không hồng gì gặp may.

Biết bao lần thủng thính trên hè phố hàng Ngang, hàng Đào, Linh thấy những tập phiếu vẽ màu, kẹp trong cái cặp gỗ, bày trên chiếc bàn con và sau bàn ngồi chồm chồm một người đàn ông hay đàn bà mắt thao láo nhìn khách qua đường. Anh rưng rưng bước qua. Một đôi khi anh cũng tò mò ngắm một thiếu nữ xinh tươi đứng chọn mua lá phiếu, nhưng anh lưu ý đến thiếu nữ hơn là đến tập phiếu. Và anh mỉm cười nghĩ thầm: « Về tha hồ mà mong mỗi trúng số độc đắc! »

Nhưng một hôm mắt Linh để tới một con số trên một tập vé. Con



số 695.014. Con số ấy chạy thẳng vào trí nhớ Linh, rồi khẽng rời đi nữa. Linh cố quên cũng không được. Nó hiện ra đủ các màu, từ màu nọ bật sang màu kia, và nhảy múa ở trước mắt Linh.

Một tia hi vọng sáng lóe: Linh cảm thấy chắc chắn rằng phiếu 695.014 sẽ trúng số độc đắc. « Ừ! có thể lắm chứ! Sao mọi hôm mình không để ý tới một con số nào mau chóng như thế? »

Thế là nhân trong ví có tiền, Linh

THOÁT!

TRUYỆN VUI của KHAI HƯNG

trở lại để mua. Đến nơi, và thấy phiếu số 695.014 vẫn còn, bất giác Linh thốt ra một câu vui mừng: « May quá! chưa ai mua mất! » Người đàn bà cười, vì tưởng Linh khôi hài.

Trả tiền xong, Linh hỏi hận ngay: « Mình rõ ngốc, bỗng rưng mắt đồng bạc! » Như để tự trách. Linh mở quyển sổ nhật ký ra biên: « tiêu nhăm 1p 00 » Và tiện tay, chưa luôn bên cạnh con số 695.014.

Rồi từ đó, Linh quên bằng là phiếu.

Sau gần hai tháng, một hôm một người bạn giữ Linh lại ở trước cửa Gò-Đa để phân vân rằng kỳ này không mua được một số phiếu Đông-Pháp nào. Và nói tiếp:

« Phiền quá! kỳ này lại xổ số sáu vạn cơ chứ. Thế có chết tôi không! »

Linh cười:

« Anh làm như anh đã trúng rồi không bằng. Bao giờ xổ số? »

« Năm hôm nữa »

Linh cười càng to:

« Tưởng gì! còn những năm hôm nữa thì làm gì chẳng có phiếu bán. Người bạn chau mày nhào L. n. »

« Đây, tôi đưa anh một đồng hai anh đi mua hộ tôi này. Anh phải biết, tôi đã lùng khắp các phố Hanoi Bói cũng không ra một phiếu. »

« Được rồi, anh cứ đưa đồng hai đây. »

Vừa nói Linh vừa mở ví:

« Tôi để lại cho anh một phiếu. »

Sự thực Linh chỉ có một phiếu độc nhất... và độc nhất trong đời anh. Người bạn hơn hữ.

« Thế thì còn nói gì nữa! Anh để lại cho tôi một phiếu thật nhé? »

« Lại chả thật! »

Nhưng mọi hết các ngân ví, Linh chẳng thấy phiếu số Đông-pháp đâu:

« Thôi, đen cho anh quá rồi, tôi để ở nhà mất rồi! »

Người bạn buồn rầu bỏ tờ giấy bạc vào túi, rồi bắt tay Linh, nói:

« Tôi phải lùng mua cho kỳ được một phiếu mới nghe. »

Linh nhún vai mỉm cười:

« Sao lại có người ngốc đến thế? Bỏ đồng bạc ra mua cái mơ ước

mà cũng phải trật vật, vất vả, khổn khổ! »

Về nhà, Linh mở ví ra lục lại một lần nữa. Vẫn không thấy lá phiếu đâu. Anh chống tay vào cằm ngồi nhớ lại: « Rõ ràng hôm ấy mình bỏ vào ví... Phải, hôm ấy mình qua hàng Đào... Ra đến bờ hồ, mình quay lại mua, vì con số ấy... vì bị con số ấy ám ảnh... con số, phải rồi con số 6.95.014. mà mình đã ghi cẩn thận... Đây này. »

Linh mở quyển sổ nhật ký ra xem lại và thảm reo: « Đích rồi! đích số 695.014 rồi! »

Sau khi mất công lục lọi hết các ngăn kéo trong gần nửa giờ, Linh mỉm cười tự nhủ: « Mình cũng lần lần như cái anh chạy khắp các số Hanoi để mua một số phiếu Đông pháp!... Cứ coi như đã không mua... gì cả là xong! »

Và Linh nghĩ tiếp: « Phải, số mình không gặp may bao giờ, sao lại đi mua phiếu mua phiếu làm gì! Rõ phi tiền! Mua thì cũng không trúng cơ mà! »

Thế là Linh bình tĩnh đi làm việc. Nhưng chỉ bình tĩnh được độ nửa giờ. Cái con số 695014 vẫn hiện ra ám ảnh không thôi, đến nỗi giữa câu văn Linh viết luôn một hàng chữ số 695.014. « Hay là con số ấy sẽ trúng? »

Linh đặt bút xuống đi tìm lại một lần nữa, mở hết các sách xem có gặp vào đâu đó không. Giữa lúc ấy một người bạn đến chơi. Thấy sách vứt bẽ bộn trên bàn, trên ghế ngựa, bạn hỏi:

« Tra cứu gì mà ghê gớm thế này? »

Linh bẽn lẽn:

« À... tôi tìm... một cái... »

« Một cái « date » phải không? »

Linh cười:

« Phải, tôi tìm một con số... số 695.014. »

Bạn cũng cười:

« Con số gì mà dài thế? »

Người bạn đi khỏi, Linh ngồi yên lặng ngắm nghĩ. Đó là một cách để tìm một vật không nhớ cất ở đâu. Sau nửa giờ tĩnh tọa,

Linh kết luận: « Chả khi mình mở ví lấy tiền đánh rơi... Thôi thế là xong, nhất định không nghĩ đến nữa. »

Nhưng không thể không nghĩ đến được. Linh tự trách: « Không mua thì thôi, chứ mua mà không trúng đã vậy, nếu trúng thì không những thiệt một món tiền lớn, còn bị người ta cười cho nữa! »

Qua một ngày. Một ngày khó chịu cho Linh. Khó chịu không phải vì tiếc mà vì không đành lòng bỏ bằng đi được. Thỉnh thoảng cứ phải tìm tòi chỗ nọ chỗ kia: « Ý như một thắng điện! » Linh nghĩ thầm và



tự ví với anh chàng phó may suốt ngày đập chiếu để tìm kim.

Buổi chiều Linh bỗng nảy ra một ý tưởng: trình cảm. Có lẽ Linh định trình thế cho xong chuyện để khỏi phải loay hoay đến cái phiếu nữa. Linh hầu quả quyết ra đi thì lại thấy cái ý tưởng ấy gàn dở: « Trình cảm thì khi trúng số độc đắc liệu mình có lĩnh được sáu vạn không? »

Linh bật cười to và nhất định không đi trình báo gì hết. Rồi anh đem câu chuyện mất phiếu kể cho các bạn nghe cốt để ngắm hỏi ý kiến. Một người bảo Linh:

« Trình cảm là phải! »

« Để làm gì? »

« Để nếu mình có trúng số thì cái thắng xoay lá phiếu của mình không lĩnh được tiền. Tội gì lại đi làm cỏ sân cho nó xoi. »

Linh như tỉnh ngộ. Phải, tội gì lại đi làm cỏ sân cho nó ăn. Và Linh quả quyết đi trình cảm.

Khai-Hưng

xem tiếp trang 19)

THUỐC ĐÁNH RĂNG

ÁNH BẠC

Hương thơm, nhiều hạt, sát trùng

Mỗi ống 0p45

Có bán khắp mọi nơi và ở

PHARMACIE DU BON SECOURS

52 Phố Đồng Khánh, Hanoi - Tél. 454

Cần đại lý khắp các tỉnh

ĐI NGHỈ MẮT

CHỒNG - Năm nay vợ định đi nghỉ mát Chapa, Tam-Đào hay Đồ-sơn?

VỢ - Năm nay em chả định đi đâu cả, ở nhà chỉ mua hộp PHẤN THUỐC SOA RÔM « CON GÀ » 0p.10 để chiều chiều khi tắm xong, ta soa cho ta, cho con ta, xem có trắng, có mát, có thơm, có thích hơn đi không! »

CHỒNG - Phấn ấy mua ở đâu?

VỢ - Ở các nhà đại-lý Rượu Chối Hoa-kỳ và Phòng-Tịch Con Chim.

CHỒNG - Thế mua vài hộp đem đi thì vợ đi chứ?

VỢ - Còn nói gì nữa! »



CON VET

Tặng ông Trung mợ Phạm duy Khiêm, một người An-nam đồ thực-sĩ mợ lác, nhưng không biết qua một cửa quốc ngữ.

Một con vet bị người đánh bầy,
Nhốt vào lồng để dạy, để nuôi.
Dạy cho nói được nên lời,
Mười phần cũng hết giọng người một hai.
Người khen vet học tài, nói sõi,
Vet hợm mình càng nói huyền thiên.
Một hôm lồng ngộ lồng then,
Vet bèn bay bổng về miền rừng xanh.
Khi về tới gia đình họ vet,
Vet liền thanh xoan xoét trở tài:
Bấm be hàng chuỗi tiếng người,
Tương làm bỏ vĩa cả loài áo xanh
Phải khiếp phục tài mình lỗi lạc,
Biết nói năng hoạt bát như người.
Nức khen tiếng chúa trên đời
Nghe hay hơn hết tiếng loài chim muông.
Vet nọ muốn khoe khoang nói nữa,
Các vet kia nghe chả hiểu gì.
Con ngáp vật, con ngủ khi,
Con thì há mỏ, con thì rĩa lông.
Một lão vet (chừng ông loài vet)
Thấy vet non xoan xoét nói hoai,
Làm cho họ vet ngứa tai,
Vet giá mới phải ngó lời khuyên lơn.
Rằng: «mày đã khôn ngoan học mót
Được tiếng người, cũng tốt cũng hay.
Nhưng mày đã xõng về đây
Định lõe ai tiếng học vay nói nhờ?
Dù có giỏi, bẫm hơ ai hiểu,
Học dẫu tái leo leo ích chi?
Tiếng người đề trả người đi
Hay gì kỷ niệm thời kỳ làm nô!

Tú Mỡ

Vào lò

T. T. T. Bấy số 251 trong bài «cái chính một tin sao làm»:
Về các vấn đề của Tân dân hầu hết ở ngoài viết bài gửi vào chỉ trừ có vài bạn hằng ngày đến giao thiệp bài vở với nhà chữ.

Gửi vào? Làm như động Tân dân là cái là và bài viết của các «vấn đề» là tham mọa tạ cho rỏ không bằng! Còn việc «giao thiệp bài vở với nhà chữ», thì chẳng rõ các vấn đề «làm ăn» ra thế nào?

Không thể như thế được!

T. T. T. Năm số 29 trong truyện ngắn «Chó cũ»:

Cán bát tác ấ như miến lại, và những giọng chữ độn cương. Có thể như thế lắm, khi người ta cảm động.

Không, khi người ta cảm động quá thì người ta ngất đi. Khi người ta cảm động vừa thì tay rỏ rồi thấy quẩn bát cứng nhắc. Còn giọng chữ thì nó chỉ có thể nguếch ngoác như gà bới, chứ sao nó lại độn cương được?

Rỏ oái oăm!

Cũng trong truyện ấy:
Còn nhỏ nhưng cánh ngộ đã rơi vào một thời gian giá.

Thế thì khi giá cái cánh ngộ oái oăm ấy sẽ rơi vào «một thời gian chết» nếu nó không trở lại «một thời gian trẻ».

Một cậu học trò «tái hoa»

Cũng số ấy trong truyện ngắn «Xe khời»:

Lượng còn đọc được về hèn từ đời trá nhưng lạng lơ đ ển trên mặt nước lang linh.

Còn Lượng đọc thế mà hiểu nghĩa được thì cậu ta là một cậu học trò «tái hoa» đấy.

Hoa cũng «tái hoa»

Cũng số ấy trong truyện ngắn «Sỏi nõ»:

Hoa rụng chưa rụng nhưng còn đầu tươi đẹp!

Thế thì nó rụng rồi hay chưa rụng?

Tin bậy!

Cũng trong truyện ấy:
Tag cầm tay dưới nắng dốt chang chang, lói và nắng mờ hôi trời nhẽ nhại vẫn tin rằng lệ yêu sang sướng rớt.

Thấy mờ hôi trời nhẽ nhại thì tin rằng mờ hôi trời nhẽ nhại, chứ sao lại

HẠT SẠN

đi tin rằng lệ yêu sang sướng rớt. Lệ thì phải ở mắt rớt ra, đó là lệ yêu hay lệ ghét.

Thế thì nghe hay không nghe?

Cũng trong truyện ấy:
Tại đâu nghe những tiếng mạnh cũng chẳng nghe.

Nhưng đã nghe mất rồi thì chẳng nghe sao được? Giá «nhà văn tài hoa» viết: «Tại đâu entendre những tiếng mạnh cũng chẳng badan écouler» thì có phải vừa đúng kêu văn «tái hoa» nhất H-NỘ» mà đọc giả lại có thể hiểu được đôi chút.

Rỏ lẫn thẩn!

T. B. T. Văn số 6.617 trong truyện «Thủ chồng»:
Người ra nương sỏ cỏ, trồng rau. Ra nương mà sỏ cỏ?

Có thấy cầm díp chứ?

Cũng trong truyện ấy:
Chim chóc từng đàn bay liệng rồi cũng cất tiếng cao hát.
Sau ba tiếng hô an, deux, trois của nhạc sư đứng cầm díp?

Đừng quên

Cũng trong truyện ấy:
Lục-sao vút nổ, rút vọt dốt đao phóng ra trúng ức hồ... Thoát Lục-sao nhẹ nhàng liến vào, phóng lướt đao trúng đầu hồ... Lục-sao tay ngã, hai tay vẫn không rời đao, cứ nhẹ hồ mà chém lộn bậy.
Lục-sao cau mày lẩn. Nhưng nàng có mấy tay và mấy con đao?

Nói nhỏ chứ!

Phụ trương thể thao Đ. P. (8.5.39), trong bài: «Bắc Ninh Club»
Bắc Ninh Club đã đem tài nghệ chinh phục đội ban các tỉnh, phát cớ đại thắng trong giải Ghâtel, douz ngòi bá chủ Bắc Hà.
Ghê không? Đoạt ngôi bá chủ Bắc Hà? Cũng các hội bóng Racing An, re Phủ lý I, Esclair v. v... tan cả rồi!
HÀN ĐẤT SẠN

Cảm tạ Giáo sư VŨ ỒN (vô địch Quinhon 1937)



VŨ ỒN và các

VỀ GỒNG TRÁ KHA — Chúng tôi đã học thành tài về Gồng Trá Kha. Và nay mới học xong Trung Luận. Hiện nay có thể chịu được dành chêm mà không hề gì, và có thể chữa được bệnh thối kinh cho thiên hạ nữa.

Ký tên: Nguyễn x Viên kè A. E. Võ hân Vệ Hanoi, Nguyễn Bình Bureau personnel T. P. Hanoi, Trần văn Phòng, Rie Hàng Kênh Haiphong, Bành Bảo 18 Rue Thốt Khé Nacham, Nguyễn như Cương, Nguyễn như Lung Vi, Xuân Nỗ, phủ Tứ Kỳ Hải Dương, Nguyễn hữu Đệ, Atelier des arts indigènes Haông.

ĐÀN BÀ ĐÀ HIỆC — Tôi là Kỳ đã theo học Gồng của ông Vũ Ôn thành tài. Hiện tôi đã nhập và có thể chữa được nhiều bệnh cho hàng xóm. Vây có lời giới thiệu cùng chị em bạn gái.

TRẺ EM ĐÀ THÁNH TÀI BẮNG LỐI GIỮ THỦ — Một cậu bé mới 15 tuổi tên là Hứa tự Thuận, đã học bằng lối giữ thủ. Hiện nay tôi đã nhập và viết thư cho tôi biết. Các bạn không tin viết thư mà hỏi: Hứa tự Thuận 44 Av. Gia-lung Quinhon.

CHIỀU TÀI — Tôi nhận được của ông đã 5 hôm nay, y như nhồi của hàng không lúc nào nghĩ khách. Vây gọi là có ơn tiền nhỏ là 6000 để tạ ơn ông.

NỮA YÊU — Gọi là có mandat 10000 để hậu tạ ông, vợ tôi đã đi nay đã về rồi. Kính thư: Hoàng văn Phúc, commercant à Cholam, Cochinchine. Giá tiền học mi tiền bòn: Bữa Thương, Yêu, Chiều tài 3p00 Học Gồng Trá Kha lối giữ thủ 3p00

Đã có bán trong ra kỳ: Báp thit trong 30 ngày của Tino và Vũ Ôn, giá 0p25

Thư từ và mandat mua sách và lấy bưu đề tên: M. VŨ ỒN 120bis Chancelaine Hanoi (Viết thư hỏi han kèm tem 0p06)

VÔ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier

HANOI — Tél. 77

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHÂN, SÁP

INNOXA
CỦA CÁC BÁC SỸ CHUYÊN-MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐAI-LÝ
35, RUE RICHAUD
HANOI

Đón coi

Dưới mắt tôi

Phê bình văn học
Việt-Nam hiện tại
của

TRUONG - CHÍNH

Giá 0\$50

Hồi tại các hiệu, sách lớn

Muốn khỏi ốm chán...

Muốn đỡ lén lén... hãy tới...

Vì trùng IAU thường ăn theo đường tiêu tiêu, nhưng nếu đã dằng dai không khỏi hẳn hay cách chữa không đúng phương pháp, bệnh sang thời kỳ kinh niên (état chronique), vì trùng ăn xuống thớ thịt (intracellulaire) thành cục rắn ở trong (point localisé) rất khó chữa. Ai mắc phải chứng này mà chưa dứt cũng không khỏi cứ lại Thanh-Hà Dược Phòng 21 Cửa Nam chắc chắn chữa được hoàn toàn. Còn lén mới mắc (état aigu) cách chữa lại thần hiệu hơn.

GIANG MAI — HẠ CAM SANG, lâu hay mới, nặng hay nhẹ dùng thuốc trong mấy tiếng đồng hồ thấy đỡ ngay. Thuốc uống rất êm, không mệt nhọc, không hại sinh dục.

Thanh-Hà Dược Phòng

còn chữa đủ các chứng bệnh có danh y trong nam đã được tin nhiệm của phần đông bà con trong thành phố và khắp ba kỳ. Ngày nào cũng xem mạch cho đến từ 6 giờ chiều.

Còn bệnh Phong tình ai muốn hút hay xem bệnh, giữ não cũng có người tiếp và chỉ bữa đêm bệnh nhân đi ngủ lên và khỏi dùng thuốc bậy.

THANH HÀ DƯỢC PHÒNG

21 Phố Cửa Nam (place Neyret) Hanoi



HÔNG TUM TUM cười, lấy thêm miếng giầu ăn rồi bỏ khăn ra, ngắm lại chữ nhân cho đúng giữa, vừa ngắm vừa

nói :

— Có, thế nào chả phải rủ lấy ba anh nữa. Bốn anh hai chai rượu. Mỗi anh mất có một hào mà được chén bữa cỗ no nê. Kể cũng lười đay chứ. Chỉ thiệt anh không biết uống, nhưng ở đời anh nào là anh không biết uống.

Chồng nói xong, chụp khăn lên đầu, lấy một ngón tay soát lại chữ nhân rồi đi ra sân.

Vợ đứng trên thêm nói với :

— Thế còn việc sang cát, thầy nó nghĩ sao ?

Chồng ngừng bước, quay lại trả lời :

— Có chứ. Đờ rừi tôi nói với cụ cụ, nhờ cụ thưa với họ xin chọn người khác. Cụ cụ nói họ thì thế nào cũng xong.

Chồng đã ra đến công, vợ còn gọi lại :

— Thấy nó ơi, hãy về lấy áo bông khoác cho đỡ rét.

Chồng không quay lại, vừa đi vừa nói :

— Thôi, cái áo đã rách mướp ra rồi, mặc để các cụ chửi cho ấy à.

Vợ ái ngại cho chồng, nói lầm bầm một mình :

— Giời rét thế này mà phong phanh mỗi cái áo có khổ không ? Nhưng biết làm thế nào. Thay một lần ngoài cũng phải ba, bốn đồng. Có một món tiền thì còn phải dùng vào trăm thứ việc.

Cái Mít ở trong buồng ra, nói :

— Bu ơi, thầy không ăn cơm nhà. Vậy con thổi bớt đi một bơ nhé, bu nhé ?

— Ủ. con cứ bớt đi một bơ cũng được. Thế nào chốc nữa thầy chả mang phần về một nắm xôi cho hai thằng nhãi ranh.

Bác xã Chính đã ra đường, thọc hai tay vào bụng, co người ra đằng trước, mồm suýt soa :

— Re...ét, re...ét. Sao mà hôm nay rét thế ?

Tỉnh thoảng bác chạy dõn lên mấy bước. Hình như cái rét nó đùn bác đi chứ không phải bác định chạy.

Bác đương nghĩ phân vân và đương có ý tìm ông lý Cúc thì vừa gặp ông ở phía quán đi ra. Bác mừng rỡ, chạy vội lên, vừa chạy vừa kêu : « cụ cụ ơi, cụ cụ ! cụ đứng lại, tôi thưa cụ việc này tí đã. »

Lý Cúc dừng lại, đợi. Có lẽ ông vừa ở đằng ông lý Khoa ra. Trời rét này, thế nào ngài chẳng tạt vào đây làm vài khối cho ấm bụng, tuy rằng ngài đã hút trước khi đi.

Lý Cúc khoác chiếc áo « ba-dờ-suy » khổ lải ra ngoài chiếc áo lương kếp. Cũng như phân nhiều ông khác, ông không mặc số tay để giữ gìn cho được bền. Không hiểu sao ông có

bạc như sấm, tiền tiền như rác, bán năm, bảy mẫu ruộng một lúc không tiếc, mà đến cái « ba-dờ-suy » thì ấy thì ông giữ như giữ mã tồ.

Trông thấy xã Chính co ro, rét run cầm cập, ông ái ngại nói :

— Áo bông mọi ngày đâu ? Rét thế này tội gì không đem ra mà mặc.

Xã Chính đã đến cạnh ông lý :

— Có ! Ai dám đem cái của tôi ấy ra, các cụ chửi chết !

Lý Cúc cười :

— Bác này kỹ càng quá. Trong họ cả chữ có phải chôn đình trung đầu mà sợ các cụ trách... Bác định hỏi tôi việc gì vậy ?

— Thưa cụ, tôi có việc này muốn nói với cụ. Chỉ có cụ mới giúp được. Độ họ bu cháu đi xem bói, thầy bói bảo phải cất lại ngôi mộ ông thân sinh ra cháu.

Lý Cúc nghe thấy tiếng cháu hơi ngượng, nói gắt :

— Cháu với chiếc gì ! Kề họ tôi còn là em. Bác cứ xưng tôi có tiện không.

Xã Chính cười gượng :

— Vàng, vàng. Bây giờ tôi muốn nhờ... nhờ cụ thưa với họ chọn người khác... Việc sang cát thì thế nào tôi cũng phải làm rồi. Thế mà làm cả hai việc thì cụ tính của cháu ?

ba được.

Xã chính mừng, làm bầm luôn miệng :

— Quế hóa quá, may sao lại gặp cụ. Quế hóa quá !

Nhà họ đã chận nịch những viên họ : ông Hoach đội chiếc mũ ni màu hồng và chiếc áo nhiều đố, ngồi bó gối với ba ông già đầu bạc phơ, thủ bình trong chiếc áo bông đụp hàng trăm mảnh.

Thoạt nhìn thấy lý Cúc và xã Chính, họ nhao nhao lên cụ :

— Gớm ! Họ đợi các ông ở cả gối ! Lý Cúc cười, chống chề :

— Trong họ cũng phải có ông đến sớm, ông đến muộn. Không có ông đến muộn, lấy đâu làm ông đến sớm ?

Nhiều ông cười ha hả để lấy lòng lý Cúc. Một ông nói :

Ông cụ họ ta thế nào cũng chống chề được. Chả thế mà hôm họ việc làng, ngài dám đương đầu với cả cụ tuân.

Ông khác nói thêm :

— Trong họ cũng phải có người thế họ, người thế kia. Cứ rút rút như bọn cánh mình thì hỏng hết !

Ông Hoach, đàn anh nhất trong họ, gọi :

— Xã Chính



— Tương gì chứ việc ấy thì tôi có thể nói được. Bác cứ chắc ở tôi. Thôi, ta đi nhanh lên kẻo muộn quá, họ có lẽ đến đông cả rồi.

— Vàng, thôi thì trăm sự nhờ cụ. Hai người cùng rảo bước. Lý Cúc đi trước, xã Chính đi sau tuy con đường làng rộng rãi có thể xếp hàng

Xã Chính chạy lại trước mặt ông, chớp tay thưa :

— Dạ, bầm cụ gọi gì cháu ?

Lý Cúc đã ngồi vào hàng

cháu, quay lên nói bồng :

— Ấy kia, cụ chỉ lảo ! Cụ lại ngồi ngay đó gối rồi. Nhắc cụ mãi, cụ vẫn cứ thế.



con trâu

TRUYÊN DÀI của TRẦN-TIÊU

(Tiếp theo)

Cả họ cười âm ỹ. Ông Hoạch tím tím, đỏ kiêu, ngồi xếp bằng lại. Một ông nữa định bắt chước ông Cúc pha trò. Ông ngồi cạnh đập vào đùi ông kia ra hiệu bảo im để ông Hoạch nói.

Ông Hoạch hỏi xã Chính :

— Quan viên họ định đem thăng Chóc ra bầu. Anh bằng lòng chứ ?

— « Dạ », xã Chính đưa mắt nhìn lý Cúc.

Lý Cúc vội đỡ lời :

— Bầm cụ với quan von họ, bác xã tới sắp phải sang cát cho ông cụ thân sinh... cũ nọ bác gái có đi xem bói, ông thấy bói bảo nếu không sang thì trong nhà làm ăn lụn bại. Vậy quan von họ cũng nên « thể tình » mà bầu người khác. Và lại trong họ thiếu gì. Người đáng bầu như, như...

Ông nghĩ mãi chẳng tìm được ai. Tăng thế, ông chỉ vào khán Bưng.

Rồi nửa thật nửa bỡn ông cười nói :

— Thì quan von họ hãy cứ bầu cho con bác khán Bưng này.

Mọi người cười ồ và kêu :

— Ông cụ mê rồi, bác ta đã làm gì có con giai.

Lý Cúc cãi lại :

— Mê thế nào ? Vợ bác ta hiện bây giờ đang có chửa. Chúng ta bầu ngay cho thằng bé ấy không được à ? Thế gọi là bầu « non », các ông đã nghe ra chưa ?

Khán Bưng xấu hổ đỏ mặt, ngồi yên.

Ông lý Hạt bẻ lại :

— « Thế ngộ bác ta lại để con gái như năm ngoái thì chú tỉnh sao ? » Nói đoạn ông đắc chí cười ha hả.

Lý Cúc cãi cối :

— Thế thì lại để dành năm sau nữa. Chẳng đi đâu mà thiệt.

Đợi cho mọi người cười chán, ông Hoạch giơ tay ra hiệu im, rồi thủng thỉnh tiếng một như một cụ đồ già, ông nói :

— Các người không biết, cho là trò đùa, chú ông cụ nói phải lắm.

Này, lý Mãn thôn Trung chứ ai ! Cũng bầu « non » đấy, bầu ngay khi hán còn ở trong bụng mẹ. Thế cũng là một cách cầu tự, các người đã hiểu chưa ?

Ai nấy lại đua nhau cười làm cho buổi họp họ ồn ào như phiên chợ.

Lý Cúc đắc chí, rung đùi, quay sang hỏi khán Bưng :

— Thế nào, bác khán ? Ta bầu « non » chứ ?

Khán Bưng chưa hết đỏ mặt, ngồi gãi tai, nói :

— Bầm, nhà cháu không sẵn tiền. Xin quan von họ chọn người khác.

Một ông đứng dậy nói :

— Từ nãy, các ông quên bẵng chú Trạch. Con giai chú ấy năm nay mười lăm mà chưa bầu.

Lý Cúc rướn người ngưỡng đầu nhìn sang sắp bên kia gọi to :

— Này, chú Trạch !
— « Dạ ». Trạch đứng dậy chấp tay đợi lệnh.

— Không dám, chú dạ giới. Chú nhỏ giới làm ăn khấm khá, vậy chú cũng nên bầu cho thằng cháu. Tôi bảo thật đấy, lúc này đương sẵn đồng tiền, chả bầu cho nó thì bầu lúc nào ?

Ông lý Hạt nói thêm :

— Chú lý chú ấy nói phải đấy, chú Trạch ạ, bầu sớm được năm nào lợi năm ấy.

Mọi người cùng nói hùn vào. Không phải họ nể gì lời hai anh em ông lý Hạt, nhưng vừa nghe thấy tiếng sang cát, họ đã mộng thấy cổ bản, rượu chè, thuốc phiện bày la liệt trước mặt.

Còn về phần chú Trạch, trong bụng cũng muốn bầu cho con, nhưng không nỡ họ chưa nhắc đến mà miệng đã tự nói ra.

SANG CÁT

Không ngại rét, từ mờ mờ sáng, Mít đã tung chiếu dưng dưng.

Khác hẳn mọi sáng, nó lấy lược thưa, gỡ tóc và chải đi chải lại cho mượt. Rồi vào buồng lấy khăn « sa tanh » ra vắt trong tối. Nó nắn đi nắn lại vành khăn cho tròn trĩnh và bắt giầy lưng thiên lý ra ngoài hai vạt áo nâu non buộc lỏng. Nó kéo cap váy xanh xuống cho phẳng phiu. Đoan nó đến đầu giường mẹ lấy miếng giầu ăn cho ấm và đỏ môi. Vì hôm nay có bằng Túu, bằng Chắt và cái Cúc đến làm giúp.

Nghĩ đến Cúc, nó tím tím cười, nhủ thầm :

« — Chắc cụ cậu biết tổng thế nào cũng có bằng Chắt, chứ từ từ gi đấy. Nó hồi hạn ngay, tự trách mình sao lại có cái tâm địa ấy làm mất cả lòng tốt của bạn. Để sửa lỗi mình, nó nói ra tiếng : « mình thì sao ? Cúc từ từ làm đấy chứ. »

Nó mặc chiếc áo bông cộc ra ngoài cho đỡ rét rồi đi mở cửa.

Tiếng kẹt cánh cửa làm mẹ nó thức giấc :

— Mít đã dậy đấy, con ?

— Vâng, rét lắm, bu ạ. Bu cứ ngủ đi, chốc nữa hãy dậy, các việc để con làm cả cho.

— Ừ, thế thì con làm hộ bu nhé. Có ba rá gạo bu để ở mặt chum, cạnh đôi bồ của con ấy.

Và bác nghĩ thầm : « Con bé chịu khó quá. Có nó, mình nhẹ đi bao nhiêu công việc. »

— « Được, con biết chỗ rồi. Bu cứ nằm nghỉ, để mặc con ». Vừa nói nó vừa đi vào trong buồng, tay phải cắp hai rá gạo chổng lên nhau, tay trái cắp một rá nữa, đi mạnh bạo ra sân.

(Còn nữa)

Trần Tiêu

Ngài nên dùng thuốc Vạn Bảo thay cho thuốc Bồ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quý ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc Bồ hạch VẠN-BẢO là thuốc mới do giáo sư TRẦN PHÚC SINH trường Y-học Nam-kinh chế ra. Dùng thay cho thuốc Bồ-thận cựu truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng đau trời xóc thịt, đau lưng, à tai, bãi oải gân cốt vì phong sự vô chừng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc VẠN BẢO là sự tổng hợp các tinh chất quý của động vật, đem bồi bổ những nội hạch cho nhân loại. Tăng chất « Dưỡng huyết Tinh » cho óc, cho thận, tăng dài của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi còn niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp da hết nhăn, thit sần, vú nở v. v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc VẠN BẢO sẽ cầm giữ tâm xuân tinh như hồi tuần trăng mật. Mà người lại lâu già, tin nơi hạnh phúc.

Thuốc VẠN BẢO có đủ tinh chất khiến động, làm sống dậy những tế bào đã ử rữ khô héo của người già háp rồi làm tươi trẻ lên. Nhân đó con người đang phèn ruộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn cá măn nong, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Thuốc VẠN BẢO có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ

1 hộp dưng 10 ngày 4p00
1 hiệp là 4 hộp 15p00
(Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam
VÔ ĐÌNH DẦN
323, Rue des Marins — Cholon

TẬP TRANH

hoạt họa của Tú-Mỡ



Quan sư Nguyễn-Năng-Quốc

Ông «quan lớn» ấy về già, ăn đứng ngồi rồi, đâm ra... thành Sứa chừa, sấm mồm, in kính, làm ra phết mặt tâm thành chân tu!

Chỉ còn kếm về sư mỗ: Đầu không trọc, chẳng ở chùa ăn chay. Rượu ngon, gái đẹp vẫn say. Trống chầu tom chất hoa tay vào tình.

Ông tu khi muốn đã đành, Muốn còn hơn chẳng, tu hành cứ tu.

Vả chẳng tu sướng tu bù, Ai đi đã phật nam vô để dưng. Tu cho thăng phẩm, to hàm (1) Thế thì chán vạn kẻ phàm muốn tu!

TÚ MỠ

1. — Ông Nguyễn-năng-Quốc, hiệp sĩ đại học sĩ, vừa được thăng hàm Thái Tử Thiếu Bảo.

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

M. Tait, Hanoi. — Người dân bà thường hay có tính ăn quả vật. Cái tính ấy có phải là để sửa soạn cho họ có một cái dạ dày có thể « tiêu vật » trong thời kỳ thai nghén không?

Vậy, nếu người ta xử cái « tội sinh sinh » này thì nên kết án « tội nhân » hay ông « quan tòa »?

Ăn quả vật là một nét xấu bé nhỏ và sinh sinh của người dân bà — nhất là dân bà Annam và dân bà Tàu. Nếu cái nét đó không có hại gì lắm, thì cũng không có ích lợi gì cho bộ tiêu hóa của phụ nữ. Còn định xử tội người dân bà vì cái nét ấy thì chỉ thêm cái cơ sinh chuyện ra mà thôi, cái bụng bình của phái phụ nữ đã có danh tiếng.

Có Liên Mai, Huế — Đó là cái làm của người ra dân đề. Cái làm thực thân tình vì ai cũng không vì nó mà bị làm và nó cũng tự cái chính lấy rồi.

Cái chính: Trong « Ngày Nay nói chuyện » số trước, về câu hỏi: Người có phải con cháu loài khỉ không, có xếp vào các « bộ xương tìm được ở Java là Sinanthrope (chứ không phải Pithecanthrope), và bộ xương tìm được ở Pékin là Pithecanthrope. » Vậy xin cái chính.

TIN VĂN..VĂN

(Tiếp theo trang 7)

Ông vào đoàn vì ông muốn được một chút « danh giá » và ngạc nhiên khi thấy ở đó người ta làm việc cho người khác chứ không phải cho riêng mình.

Ông càng ngạc nhiên hơn khi đến kỳ bầu ban quản trị, ông ứng cử, và người ta bỏ rơi ông.

Rồi từ sự ngạc nhiên, ông đi tới... sự đổi hòa. Và người cả hòa thành cả giận, rồi luôn thể thành kẻ thù. Ánh Sang đề đứng vào phe tối tăm.

Trong thế giới om tối, vật gì mà chẳng đen?

Vậy đừng mong ông Lương Ngọc Hiền biết thế nào là nghĩa lý.

Cho nên theo gương những kẻ tối tăm khác, ông công kích cả anh chàng Thế Lữ. Công kích nhiệt thành lắm, kịch liệt đao dũa, có giọng mỉa mai, có lời chua chát, có cả một chủ ý hài hước nữa; nghĩa là có đủ thứ đề cho người bị công kích bỏ ra cười.

Vì ông Hiền ngây ngốc hết lòng, và ngờ ngẫm một cách cương quyết.

Ngờ ngẫm một cách cương quyết thì có ông H.ên.

Báo Nước Nam còn có người ngờ ngẫm hơn. Về sự ngờ ngẫm, tòa soạn Nước Nam quả không thiếu người.

Người ngờ ngẫm thứ hai này là ông... Bất Tử.

Khi cái ngờ ngẫm đã bất tử thì thôi! ta chỉ có việc thất vọng đùm báo Nước Nam.

Lêta muốn khuyên nhờ hai câu: đùa cợt không phải để đến thế; không phải chỉ viết những hàng chữ vô duyên và nhạt phếch, rồi để vào đó hai chữ đùa cợt là đủ làm cho người ta đùa với ông. Và khi chế riếu Lêta thì các ông phải tỉnh nhanh lên! và phải mài ngòi bút cho sắc sảo một chút.

Lêta lại được dịp nhắc đến một ý văn nghị.

Văn tự là chứng cứ để tố cho người ta biết những điều hay của trí khôn. Văn tự cũng để cho người ta trông rõ những tâm tư kềm cõi.

Huỳnh Hoang Tôn Ông (ô. Lê văn Trương chứ ai!) vừa rồi viết trong Tiêu Thuuyết Thứ Bảy một câu đồng đặc: « Đã công kích nhau thì cần gì phải ngay thẳng. Nói xấu hay vu cáo đều tốt cả, miễn là hại được kẻ thù. »

Đó là lời nói của một nhân vật trong Những Người của Ngày Mai. Nhưng ngay từ ngày hôm nào hôm nào, ông Trương đã thực hành cái... triết lý hùng dũng đó.

Chỉ ở nước này là có thứ người dám phát huy khước trương và ủng hộ sự bừa thối một cách trang trọng đến thế. Và trong làng báo chỉ có những tập báo của nhà Tân Dân là công bố những thứ như nhóp ấy lên những trang giấy đáng thương.

LÊTA



Của L. G.

TỘI NHÂN — Dạ bẩm, con chỉ tiếc cho con thôi.

QUAN TÒA, ngạc nhiên — Anh còn oan gì nữa?

TỘI NHÂN — Dạ, nếu con biết con sẽ bị xử tử thì con giết thêm lạy vòl mạng nữa, vì giết bao nhiêu thì cũng đến bị xử tử là cùng.

Của L. quân phụ nhân

Ghét

— Cô Bèo bên cạnh đẹp đấy chứ, sao anh có vẻ ghét cô ta thế?

— Phê, cô ấy đẹp lắm, nhưng tôi ghét cô ấy để được lâu cô ấy, vì ghét của nào trời trao của ấy kia mà...

Của L. q. Nhâm.

Tiếng nặng

LÝ TOÉT — Ngồi ra tiếng chữi « con bò, con heo », còn tiếng gì nặng hơn nữa hở bác xã?

XÃ XỈ — Ôi thiếu gì: sái, chì, đá, còn không thì, con voi cũng nặng hơn con bò, con heo nữa!

Ông bà ăn

MẸ, với về mặt giận giữ — Tao đề đề trên bàn thờ dặng cúng ông bà. sao lại đầu mất đi?

CON, có ăn vụng — Mẹ cúng ông bà thì lúc nhiên ông bà về ăn chứ còn ai nữa?

Kỹ lưỡng

Hai người gác cửa:

RY, mơ màng — Nè chút bậy giờ tôi và chủ đã thiu thiu cả rồi, vậy chủ nên nhớ chừng nào chủ có ngủ rồi thì phải cho tôi hay lập tức để tôi thức thế cho nhé, kẻo ăn trộm lấy đồ cả!

Của N. V. Quế

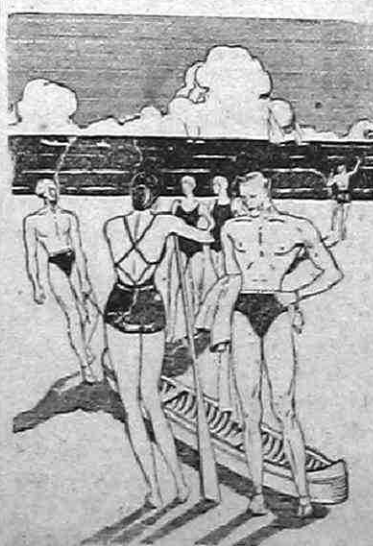
Có chết không?

Duy và Nho đi chơi qua cái giếng ở đình làng. Duy nói với Nho: hôm nọ tôi đi các cá ở cái giếng này, chẳng may trượt chân ngã xuống...

NHO, hốt hoảng: — Thế có chết đuối không?

Rõ tiếc

QUAN TÒA — Anh bị kết án xử tử, vậy anh có muốn kêu ca gì nữa không?



LÊTA

Mua buôn nhiều có giá riêng đặc biệt.

Của L. G.

TỘI NHÂN — Dạ bẩm, con chỉ tiếc cho con thôi.

QUAN TÒA, ngạc nhiên — Anh còn oan gì nữa?

Của L. quân phụ nhân

Nặng lắm

Trước nhà Văn-bảo

ĐỨC — Họ lấy nặng lắm!

HÈ — Mấy ki-lô?

Của X. Dương

Rửa luôn thể

BÀ CHỦ — Bếp, sao bát đĩa mà đem cho người ta ăn mà không rửa? Mà làm ăn thế à?

BẾP — Bẩm bà, bát đĩa bẩn cả, bỏ ăn xong rồi con rửa luôn thể cũng được.

Của M. Duyên

Trong phòng giấy

Người thư ký thứ nhất — Thày là thầy đại nghệ nhất nước Nam.

Người thư ký thứ hai — Còn thầy là thầy đại nghệ nhất hoàn của.

ÔNG CHỦ, giọng căm — Hai thầy quên rằng có tôi ngồi đây à?

Nước da xanh lợt

— Xấp hàng này rất hợp với màu da xanh của cô.

— Nhưng bình thường, nước da tôi không xanh. Tại thầy giá xấp hàng này mà da tôi hóa xanh đấy.

Miền là trời đừng mưa

— Miền là được thấy mặt anh trong năm phút đồng hồ, anh không quản chớp bể, mưa nguồn, sóng sấm, vục thắm... phong ba, bão táp anh cũng không màng...

— Được, được, vậy chủ nhật tới đây anh đến không?

— Đến chứ... miền là trời đừng mưa.

AO TẮM BÈ...

Áo tắm đẹp hoàn toàn chỉ mua tại nhà chế tạo có:

- các máy kiểu tối tân,
- dùng toàn thợ khéo,
- người quản-đốc chuyên-môn hiểu biết mỹ-thuật, tự chế nhiều kiểu mới lạ.

Muốn được như ý, xin mời các bà, các cô lại xưởng dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Huế, HANOI
Téléphone 974

Ký sau sẽ bắt đầu đăng :

TRĂNG NGÀN

TIỂU THUYẾT MỚI của THẾ - LỮ

NGÀY NAY Ở KHÁP NƠI

THOÁT ?

(Tiếp theo trang 11)

Nhưng hết ngày ấy, lại qua ngày nữa. Linh vẫn chẳng làm gì cả. Không phải là Linh quên là phiêu. Còn quên sao được! Hơn thế, Linh mất cả bình tĩnh, thỉnh thoảng lại bỏ dở công việc đi tìm quanh tìm quẩn trong một lúc lâu. Linh không đi trình cảm là vì Linh vốn có tính lười biếng và do dự mà thôi.

Còn có một hôm nữa. Ba tờ báo hàng ngày đều nhắc tới cái ngày quan trọng ấy : « Chín giờ sáng mai sẽ có xô số Đông pháp bộ thứ tư, lần thứ nhất. Nửa giờ sau bản báo sẽ phát hành cùng với một trang phụ trương xô số ».

Linh chau mày, cau kính : « Vô lý ! » Chẳng hiểu rằng anh tự mắng anh vô lý hay anh cho cái tin trong báo kia là vô lý. Rồi như chợt nhớ ra, Linh kêu : « Chết chửa ! mình vẫn chưa đi trình cảm ! Thôi, chiều nay thì bắt định không quên nữa ». Buổi chiều quả nhiên Linh không quên. Nhưng anh vẫn không quyết đoán, nhất là thấy việc ấy phiền phức mà không quan hệ gì lắm. Mỗi năm giờ, anh sắp sửa ra đi thì gặp có bạn đến chơi, ngồi chuyện gẫu cho tới bảy rưỡi, giờ ăn cơm.

Sáng hôm sau Linh dậy muộn, vì tối trước thưng khuya. Mấy hôm róng, những loay hoay đi tìm phiếu Đông pháp, anh bỏ dở cả công việc, nên nay phải làm gấp cho kịp.

Anh mệt nhọc ngồi rũ, như còn muốn ngủ lại. Bỗng tiếng chuông đồng hồ nhà bên cạnh làm anh giật mình, tỉnh hẳn. Xem lại đồng hồ con, anh tự hỏi : « mười giờ ? » Và anh chợt nhớ tới giờ xô số : « Họ đã bắt đầu rồi ! bắt đầu được một giờ rồi ! »

Linh bàn khoăn : « Nếu trúng, thì thực chết mình ! » Và hết sức mong mỏi cho con số 695 014 không trúng từ sáu vạn trở xuống đến mười đồng. Anh cười lên tiếng nghĩ tiếp : « Xưa nay mua số mà mong không trúng, để mới có mình

là một »

Thì giờ chờ đợi đi rất chậm. Ngóng tin sốt cả ruột mà vẫn chưa báo bán. Mỗi lúc Linh đương ăn cơm mới nghe thấy tiếng rao : « Báo Trung Bắc xô số Đông Pháp » !

Linh đặt vội bát đĩa xuống, chạy ra cửa sổ gọi : « Trung Bắc! Trung Bắc! »

Tờ báo vừa mở ra, Linh rút ngay lấy tờ phụ trương. Và một câu reo mừng thốt ra : « Không trúng số độc đắc rồi ! may quá !... Cả số 3 vạn nữa ! ừ, có thể chứ ! »

Rồi Linh xem ngược từ dưới trở lên, lòng hồi hộp, đầu nóng bừng, miệng lẩm bầm : « sáu nghìn không... bốn nghìn... không... một nghìn cũng không... năm trăm... năm trăm cũng không nốt ».

Tới đây tâm trí Linh đã đỡ xao xuyến. Vì Linh cho những số một trăm không đáng kể, đâu có trúng cũng không tiếc.

Nhưng không trúng một số nào. Linh vứt tờ báo xuống đất thờ ra khoan khoái, cười nói :

— Thoát !

Khái Hưng

CẦU Ô

Cần người làm

— Cần ngay một người có bằng thành chung để dạy mấy cậu bé Lương trả hậu.

Xin hỏi M. Tcha 73 rue du Papier Hanoi.

— Muốn cần ngay một người có bằng thành chung để dạy học gần Hương-Tích-Son, lương trả hậu.

Hỏi hoặc gửi thư cho M. Bùi-ngọc-Lâm phủ Thuận-Thành, Bắc-ninh.

— Cần ngay một người trẻ tuổi, có bằng Thành chung, biết đánh máy. Hỏi hiệu dệt Cự Giao, 63 Albert Poyanne Hanoi.

— Cần ngay một người Chautfeur đứng tuổi hạnh kiểm tốt, tính cần thận, đã lái xe lâu năm.

Hỏi M. Trịnh minh Cầu 70, rue des Eventails — Hanoi.

vì bài « vợ vàng » nhất (nghĩa là xoàng nhất) cũng có một đôi câu tài tình. Lê-ta sẽ phê bình sau.

Từ số sau Ngày Nay sẽ lần lượt đăng ba bài đáng chú ý nhất : bài của các ông Tân Cường (Thái-nguyên); Túy tiên sinh (Yên-phủ) và Nguyễn gia Định.

Lê-ta đã dự bị rất nhiều đầu đề mới để không kỳ nào các bạn phải thiếu dịp trở tài. Điều cần kíp mà Lê-ta xin các bậc tài-tuấn chú ý đến ngay là : cười, cười, và cười nữa. Nghĩa là các bạn nên lấy sự vui vẻ, hóm hỉnh làm « tôn chỉ » cho cuộc giải trí của chúng ta.

TẠI HỘI TRÍ THỂ DỤC THÁI BÌNH

Tiệc trà bình dân

NGOÀI việc cho thuê hội quán để làm sông bạc, hội Trí Thể Dục Thái-bình vừa làm được một việc có tính cách xã hội hơn : tổ chức tiệc trà bình dân để tiền ông công sứ Domec đi Hanoi.

Khi nhận được giấy đặt của ông hội trưởng, tổ, nghĩ ngay đến tiệc trà tiễn cụ Thống sứ Châtel ngày nào trên đường quần ngựa. Và tôi ngần ngại không muốn dự vào những công cuộc có tính cách âm ý ấy. Tuy vậy, sau khi nghĩ đi nghĩ lại, tôi nhất định bỏ ba hào mua một tấm « các » dự tiệc. Phải, mất ba hào mà được uống nước trà, ăn bánh ngọt, nghe « dit-cua » tưởng không phải là đắt vậy.

Đúng ngày giờ, tôi mặc quần áo chỉnh tề, ung dung tiến vào phòng khách lớn hội Trí Thể Dục. Ở đây đã tề tựu đủ các thứ bài ngà, các bộ một hơn hờ của mấy ông dân hiền bất tử tỉnh Thái và các viên chức cùng các nhà thân thương.

Ngoài cửa, một nghìn nam nữ học sinh đứng sắp hàng, tay cầm cờ, chỉ đợi ông công sứ đến thì phát.

Năm giờ hơn, ông Domec đến. Cùng đi với ông là ông Rivière, thay ông để cầm đầu tỉnh Thái-bình, và ông tổng đốc Nguyễn bá Tiệp, mặt lúc nào cũng đỏ gay như chén chảo hơi men.

Lúc ai nấy yên vị, ông Phạm phan Côn, hội trưởng hội Trí Thể Dục rút trong bọc ra một cuộn giấy, rồi bằng một giọng rủa rủa, lên đồng văn trắng giăng đại hải : Mọi người yên lặng ngồi nghe, mới đầu thì chăm chú, sau dần thì lơ đãng, sau dần nữa thì buồn ngủ.

Lúc ông Phạm phan Côn lớn tiếng nói về ý nghĩa tiệc trà bình dân, có đủ các hạng người trong xã hội

dự : quan, lại, công chức, thân thương, dân quê, thợ thuyền. Tôi ngờ ngác nhìn quanh chỉ thấy bài ngà và những bộ áo phục sang trọng của những khách quý phái. Dân cây, dân thợ tuyệt nhiên không có một ai.

Sau một cuộc điều tra nhỏ, mới vỡ lẽ rằng tiệc trà bình dân ở chỗ dân xuất tiền ra mua bánh, mua kẹo, mua trà để các « quan » dùng.

Ban tổ chức đã in một nghìn tấm « các », giá ba hào một tấm, và không có cưỡng. Ban tổ chức nhờ ông tổng đốc Nguyễn bá Tiệp phân phát về các phủ huyện để các ông phủ huyện mời dân dự vào tiệc trà bình dân. Nếu dân ngại đường xa không đi tiễn ông công sứ, thì dân đã có « quan phụ mẫu » tiễn hộ, uống nước trà hộ và ăn bánh ngọt hộ.

Kể thì cũng tiện cho ban tổ chức và tiện cho các « quan » thật !

Bây giờ đến lượt chúng tôi hỏi nhỏ ban tổ chức tiệc trà bình dân mấy câu :

- 1.) các ông đã in bao nhiêu « các » và tại sao lại không in cưỡng vé ?
- 2.) số tiền phủ huyện nộp ban tổ chức bao nhiêu, và vì có gì những dân quê đóng tiền không có mặt tại tiệc trà ?
- 3.) tiền chi phí về tiệc trà hết bao nhiêu và số tiền còn thừa ban tổ chức định dùng vào việc gì ?

Theo ý riêng tôi, thì ban tổ chức nên trả lại dân quê số tiền họ đã đóng cho « quan phụ mẫu » họ về tiệc trà bình dân này. Hiện nay sưu thuế đối với họ đã quá nặng nề, chúng ta không nên bày thêm ra thứ thuế « tiệc trà » nữa.

Và lần sau, ban tổ chức có muốn tổ chức những cuộc tổng cự nghinh tân, xin đừng dùng đến lỗi mượn các ông phủ, huyện bán vé không cưỡng cho dân quê nữa.

Văn Bình

Ngày Nay Giải Trí

KHIẾU khôi hài của các bạn trong hàn lâm viện vui cười thực là tấn tới trông thấy. Mấy tuần nay, kể từ khi bắt đầu có cuộc nhại văn, Lê-ta ngày nào cũng được cười những trận khoái trá. Không thì cũng được cười nu.

Ký này, Lê-ta xin mời các bạn nhại một bài thơ của Xuân-Hương : bài « HÁNH CỜ NGƯỜI », và xin lấy một bài nhại dưới đây (do ngọn bút cũng khá sắc sảo của một bạn vui tính gửi cho Lê-ta) để các bạn thêm từ :

CUỘC CỜ TRUNG NHẬT

(Nhại bài « Đánh cờ người » của Xuân-Hương)

Tàu với Nhật đương khi hẳn học,
Hết ăn lên mở cuộc cờ người
Nói rằng đấu sức mà chơi,
Cấm ngoại thù (1) không ai được biết
Nào tướng sĩ, dân ra cho hết,
Đề đòi bên quyết liệt một phen

Quân Tàu xuống, quân Nhật lên
Hai quân ấy chọi nhau đã đã lừa
Thoạt mới vào, Nhật liền phá cửa.
Tàu với vàng bỏ phía Bình, Thiên
Hai đội quân Nhật đánh hai bên,
Tàu hoảng hốt, Tàu lên thiên lý.
Nhật lừa Tàu đương cơn bất ý
Xe tăng liền dũi đi vào kinh
Nước xe, máu nghìn Hán-Bình.
Nước... sông lại thịnh linh, để có !
Nhật hỏi : « a s ? » — Tàu rằng : chẳng sợ !
« Thua thì thua quyết gỡ keo sau ! »
Khí vai thần thiện, tương giao,
Khí buồn : hương, trắng, máu đào, lòng son

Hồ Lê Phấn

1.) « Ngoại thù » hay « ngoại quốc » cũng nghĩa là nước ngoài cả.

**Tại sao uống thuốc
hoài mà không khỏi?**



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rũi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng. Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu **PHỤC-HƯNG Y-QUÁN** Cholon bảo chế được tin dự g nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau lẹ, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc **PHỤC HƯNG**.

Bảo phê linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho kh n, có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, để rồi ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bắp vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1j 00.

Phụ nữ bạch huyết

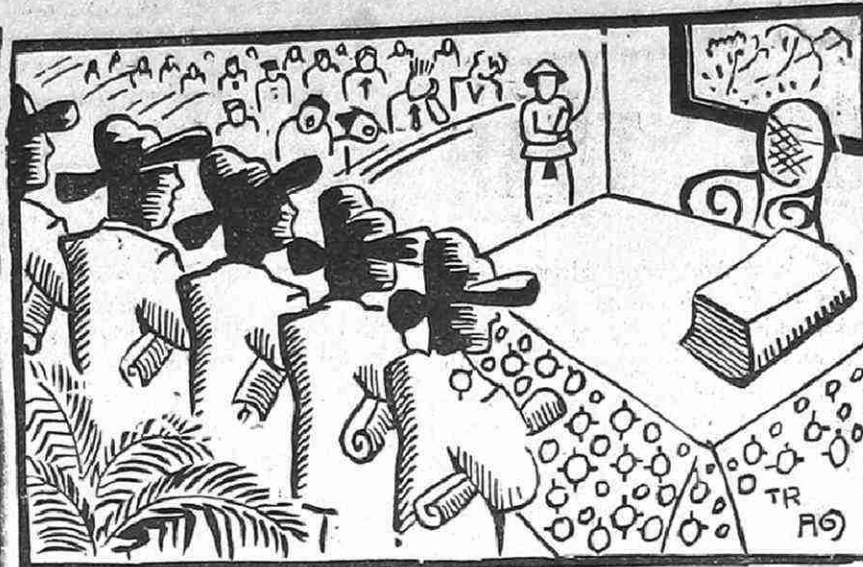
Trị kinh nguyệt không đều, hay trời sụt. Huyết kinh bêm dợt, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thất lưng. Uống trong 1 hộp *Bạch-gên-hoàn* thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Máu có thai. Giá mỗi hộp 1j 00

Cổ tinh ích thọ

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huyết tinh. Các chứng hồi hộp, chóng mặt, đầu xây xẩm, hết hẳn trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỗi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy hăng hái, làm việc phần chán hơn lên, không biết mệt, hết mơ mộng.

Bệnh này trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc *Cổ-tinh-ích-thọ* là ở chỗ bình không trở lại.

Giá mỗi hộp 1j 00
(Gửi Contre Rembours-ment)
Tổng phát hành phía Bắc:
VĂN HÓA
8, Rue des Cantonnais - Hanoi
Tổng phát hành phía Nam:
VÔ-ĐÌNH-DẪN
321, Rue des Marais - Cholon



TRANH ĐỒ — Quan nhơn đang đọc diễn văn khuyến quan bệ
Quan nhơn đứng chỗ nào, các bạn thử tìm xem.

Việc tuân lễ

(Tiếp theo trang 5)

Trung Nhật chến tranh. — Trùng-khánh vừa bị một trận ném bom dữ dội chưa từng thấy từ khi có chiến tranh đến giờ. Số người bị nạn vì bom tới năm nghìn. Hai mươi vạn dân Trùng-khánh đã rời đi nơi khác. Phúc-kến cũng bị tàn phá vì bom, có trên 1000 người bị nạn. Thành Nam-xương quân Tàu vẫn chưa lấy lại được, hiện vẫn còn đánh nhau dữ ở chung quanh thành. 4 vạn rưỡi quân Nhật đang tiến công ở Hồ-bắc. 3 sư đoàn quân Tàu đã đến vây chung quanh Thượng-hải.

Hàng hóa Nhật nhập cảng Đông-dương bị hạn chế — Kể từ ngày 10 Mai 1939, những hàng hóa Nhật nhập cảng Đông-dương phải có giấy chừa chỉ riêng do các lãnh sự Pháp ở Nhật ký cho. Riêng có lụa và lông nã nhập cảng được miễn giấy chứng chỉ.

Phản đối việc cho phụ nữ làm luật sư — Nghe đàn các luật sư Nam-kỳ và Cao-miền định yêu cầu Chính phủ đừng cho thi hành sắc lệnh của bộ Thuộc địa cho phụ nữ Việt-nam ở Đông dương được làm luật sư, viện lẽ rằng trình độ phụ nữ V.ê.-nam chưa đến học ấy.

Thành phố Hanoi tăng thuế — Năm nay thành phố tăng nhiều thuế: thuế hệ tăng lên 50 phần 100, thuế rác tăng lên 1,30 phần 100, thuế xe tay hàng tăng từ 3đ.50 lên 4đ. một cái, đặt thêm thuế « dư phần đóng góp » hay thuế cư

trú trả bình: đánh 5 phần 100 vào thân, những người Nam hay ngoại quốc ở Hanoi nhưng đóng thuế ở nơi khác. Hai hạng thuế thân 2đ.250 và 1đ. được miễn thuế này.

Cuộc ngự du đã ấn định là 6 tháng. Trong khi đức Bảo-Đại ở Pháp triều đình Huế không đặt chức nhiếp chính, viện cơ mật sẽ do ông Khả-n-sử chủ tọa. Những sơ quan hệ sẽ gửi qua Pháp bằng máy bay. Ông thượng bộ lại sẽ giữ chức lưu-kính đại thần.

Họa-sĩ Lê văn Đề được bộ Thuộc địa cử về công cán ở Đông-dương đã tới Huế, được các giới ở đây rất hoan nghênh. Trong một bữa tiệc long trọng có ông khâm sứ Graffeuil tới dự. Ông Đề có đọc diễn văn nói qua về sự phục hưng của nền mỹ thuật Việt-nam do các nhà cầm quyền Đông-dương khuyến khích v.v.

Việc phòng không. — Tối hôm 5 Mai, hầu hết các tỉnh ở Bắc-lý: Hanoi, Haiphong, Nam-định, Bắc-giang, Quảng-yên, Kiến-an v.v. đều có cuộc thử tập dợt đề phòng nạn phi cơ ném bom bất thình lình ban đêm.

Kỳ số sổ Đông Dương — vừa qua, số 6 vạn và 3 vạn đều bán ở Saigon, song chưa rõ người trúng số. Nạp cái Bắc chỉ được có hai 6j nghìn trong 5 số lên, một số bán ở Thái-linh và một số ở Phu-Thọ.

Vì số này nhiều bài vở nên « Người lịch sự » phải chờ lại số sau.

**Ngày mở sổ Tombola
Ánh Sáng hoãn lại**

Tombola Ánh Sáng trước định mở vào ngày 14 Mai 1939, nay vì vé bán chưa hết, nên đã được nghị định quan Thống sứ cho phép hoãn đến 12 Novembre 1939.

Tiền đây, chúng tôi xin đình chính một điều vụ cáo của một tờ tuần báo xuất bản ở đây. Báo ấy nói rằng: Ông Hà sĩ Cát, người đương bị nhà đương chức đòi hỏi về « Tombola Hà sĩ Cát », đứng tổ chức Tombola Ánh Sáng. Tin ấy chỉ là một « tin vịt » hoàn toàn bịa đặt, không căn cứ vào đâu cả. Ông Cát trước có ở ủy ban cổ động, đã ra Đoàn gần hai năm nay rồi; từ ngày ấy không hề đặt chân đến Đoàn số một lần nào. Sự thực thì chính ông Nguyễn văn Xuân, tham tá tòa án đã được Hội đồng quản trị ủy nhiệm đứng phát hành vé số Tombola từ ngày được phép.

Đoàn lại vừa mua được của ông Nguyễn văn Thận một thửa đất giá là 1640đ. ở cuối phố Davillier, để dựng ngôi nhà giải thưởng.

Hiện nay đương làm giấy ở sổ trước bạ và trong tuần sau sẽ bắt đầu xây nhà.

Chúng tôi mong rằng bà con, còn ai chưa mua vé, kíp mua ngay cho, để có thể mở sổ trước ngày đã định.

Đoàn Ánh Sáng lại cáo

**Đôi lời ngỏ cùng báo
Văn Hóa**

Văn Hóa số 13, ra ngày 6 Mai 1939 có đăng một bài phê bình ký tên tôi và báo trước rằng từ sau, *Văn Hóa* sẽ có đăng những bài phê bình văn chương mỹ thuật và thơ của Xuân Diệu.

Bài phê bình trên kia cùng với nhiều bài khác nữa, tôi viết từ lúc nhỏ, cách đây đã năm sáu năm (lúc ấy *Ngũ Nại* chưa có), tôi coi như những bài tập nên bỏ đi và không hề nghĩ đến. Một người bạn đã đem đăng mấy bài và có lẽ sẽ đăng những bài khác mà không cho tôi biết.

Sợ rằng các bạn đọc có thể nhầm rằng tôi mới viết đây và gửi đến, nên tôi có mấy lời đình chính và yêu cầu *Văn Hóa* đừng đăng.

XUÂN DIỆU

Vêtements d'enfants

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53
HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất
BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐO CẮT THEO MẪU
RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LỄ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ DỄ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

VỀ ĐI THỜI! CÁC ÔNG THẦN

NƯỚC NAM ta là một nước của các ông quan và của các ông thần.

Các ông quan thì ta đã biết rõ cả một phả: là một trái.

Còn các ông thần? Trời ơi, các ông thần đã ra oai tác quái ở xứ này lâu lắm rồi, mà còn cứ cố « có phúc được ngồi cái» nữa. Các ông hành như quên mất rằng thời đại của khoa học, cổ mà ăn bằm mũi vào sự mê tín của các ông lý toét.

Này ông thần dám làm bại hoại phong hóa cả một làng, này ông thần ăn cắp, này ông thần ăn máy, và bao nhiêu ông thần khác nữa làm hại cho dân như sâu cắn lúa,



như bèo, như nước lụt, như trùng tá, các ông đã biết thời rồi, biết điều thì về đi thôi!

Những kẻ có quyền có bị áp bức mấy cũng vẫn cố niu lấy miếng dính chúng. Cả đến ông thần cũng vậy.

Đó là ông thần của làng Vạn-phần thuộc phủ Diên-châu, tỉnh Nghệ-an. Vạn phần là những một vạn phần, thảo nào mà ông thần này cứ cố bám ăn xoi.

Nhưng ta hãy nghe câu chuyện đã. Nguyên làng Vạn-phần cứ ba năm một lần, vào ngày 13 tháng ba thì cứ lễ tế thần, rất tốn kém cho dân. Nhưng dân có nghèo khổ cơ

Kỹ sư sẽ đăng:

Cách phòng không và tránh bom đạn.

của **LUYỆN, TIẾP**
kiến trúc sư

cực vi tế thần, cũng không làm gì cái vật ấy. Miễn là đủ lễ, miễn là dân anh được ăn cái thủ lợn, miễn là chồn đình chong đèn ra cái cảnh vui mắt tôn ti trật tự của mấy chiếc chiếu rách, và sự cãi nhau gọng ruyơ của các ông làng; ấy thế là ông thần mãn nguyện.

Nhưng năm nay bỗng xảy ra một chuyện báng bổ dị kỳ, khiến cho ông thần Vạn-phần muốn phẫn phẫn nộ. Hôm mồng sáu, khi làng họp để bàn sửa lễ tế thần, thì có hai người là Phạm Lân và Phạm Ngải, đại biểu của hạng bình dân, đứng ra yêu cầu ba điều:

Một là bắt thần hào kỳ cụ phải cùng dân cầm cờ khiêng kệu đi rước.

Hai là nếu không thế thì phải xuất cơm và tiền để nuôi và thuê dân đàn em.

Ba là giảm tế lễ.

Nghe xong, ông thần Vạn-phần tức ứ máu muốn vật ngay những kẻ cựa gan đòi giảm phàn của mình. Nhưng bây giờ không phải là đời xưa nữa, ông thần mất thiêng, đành cảm miệng hèn.

Máy sao còn có bọn kỳ hào, nghĩa là kẻ cầm quyền trong làng, bảo thủ những thói phong mỹ tục. Họ phản đối: bắt thần hào khiêng kiệu voi bạch đình, thì còn gì là tôn ti trật tự, còn gì là luân thường đạo lý nữa! Nhất là còn gì lợi lộc riêng của kỳ nào nữa.

Nhưng bọn bình dân không chịu thua. Bọn kỳ hào bèn đem việc trình quan. Lễ tế thần là quan bệnh thần, đời hai ông Lân, Ngải lên hồ. Tương là hai ông bị bắt, hơn một trăm dân làng lên phủ nạm và. Nhưng nạm và không phải là sức mạnh. Nếu ông Công sư, ông tổng đốc và ông đồn về bắt thêm mười người nữa. Đó mới là sức mạnh. Và bắt cả một về câu đối ngạo mạn dân ở giữa đình. Đối rằng:

«Nước gộp cơn suy, thánh trạch rồi rão, nặc sức vênh vang ba của «cửa».

Làng dương buổi thịnh, dân phong nó nức, tha hồ chửi mắng mỗ anh

« hương ».

Dầu sao, quan đã dân xếp trong câu chuyện. Nghĩa là nghe lời quan, dân đã cứ theo thế lệ trước mà bắt đầu vào đám như xưa. Các ông «cửu», anh «hương» lại được vênh vang ngồi chiếu trên, ăn thủ lợn, hạch hạch, xách xách, còn dân em lại cái đầu đóng góp và khiêng kiệu một mình.

Ông thần đã thắng. Nhưng đã phải nhờ quan. Cứ thế không cũng đủ làm ông ta đủ thẹn, nếu ông ta biết thẹn, đủ nhục nếu ông ta biết

nhục.

Và mong ông ta rửa cái nhục ấy, người ta đương đợi ông theo gương các ông hội viên xã hội của hội đồng thành phố Hà-nội mà để đơn từ chức hết.

Và người ta mong các ông thần khác, để tỏ tình liên lạc với ông thần Vạn-phần, cũng đồng lòng để đơn từ chức hết.

Lúc bấy giờ, dân An-nam mới có thể bắt đầu thở được.

HOÀNG ĐẠO

CÁI NAN TẶNG TIỀN NHÀ



Ừ khi người Tàu sang lánh nạn ở đây, cuộc sinh hoạt thành ra đất đỏ bội phần. Giá các thực vật và các đồ dùng đều tăng lên rất nhanh chóng, nhưng không có gì tăng lên một cách quá đáng như tiền thuê nhà.

Mới đầu, một vài chủ có nhà mà người khách muốn thuê — thuê với cái giá cao hơn một chút, tất nhiên, — liền tìm cách lấy lại nhà để cho bọn sau này thuê. Vì một cái lý nhỏ mọn, bọn chủ đã không nghĩ đến tình những người có khi đã thuê nhà họ bao nhiêu năm.

Rồi, thấy có lợi, các chủ nhà khác cũng đua nhau tăng tiền nhà một loạt. Nhiều chủ nhà ở các vùng mà người Tàu không dễ chân đến bao giờ, cũng lấy cớ mọi người khác tăng mà tăng tiền nhà một cách rất đột ngột.

Lại có nhiều chủ nhà không dám tăng tiền đối với người đã thuê theo giá cũ, liền tìm cách để lấy lại nhà, bồng có cho thuê giá cao hơn. Tòa án Hải-phòng vừa xử một vụ như thế, người thuê nhà được phép ở lại và chủ nhà phải chịu án phí.

Sự ham muốn của bọn chủ nhà hiện giờ thật là không có giới hạn. Tiền nhà tăng đến năm, sáu mươi phần trăm, có khi hơn nữa. Từ hai mươi đồng lên đến 35 đồng, 30 đồng lên đến 40. Các

nhà ở phố buôn bán, các cửa hiệu bị tăng lên hơn nữa, bởi chủ nhà bắt chẹt người thuê vì sự khó tìm nhà. Vừa rồi, các báo đăng tin một hiệu thịt bò đã phải dọn đi, vì chủ nhà tăng tiền thuê từ 50 đồng lên 80 đồng. Nhưng cái thì dụ như thế đã xảy ra rất nhiều.

Các người đi ở thuê đã nhiều lần lên tiếng than phiền, và nhiều tờ báo ở Hà-nội đã đề ý đến cái tình thế ấy. Một hội đồng định giá cả đã thành lập, do Chính Phủ cử ra, để tìm cách hạn chế sự tăng tiền thuê quá đáng của các chủ nhà. Nhưng chúng ta vẫn chưa thấy kết quả gì cả, trong khi sự tăng tiền thuê lại cấp bách hơn trước nữa.

Muốn giữ quyền lợi của mình, muốn kiếm chắt cái lòng tham của các chủ nhà vô lương tâm lợi dụng một tình thế khó khăn để kiếm lợi, chỉ có một cách: là các người đi thuê nhà họp nhau lại, để có thể can thiệp một cách có hiệu quả trước hội đồng định giá, hay trước tòa án, về những trường hợp tăng tiền nhà quá đáng. Chúng ta phải mau mau thành lập một hội liên hiệp các người thuê nhà (Ligue des Consommateurs), như ở các nước khác đã có. Những

hội này sẽ bênh vực và giữ gìn quyền lợi các hội viên của hội, không những về tiền thuê nhà, mà còn về giá cả các vật liệu khác nữa. Chỉ có một cách ấy là có thể bảo vệ quyền lợi của mọi người một cách thiết thực và chu đáo.

Chúng tôi sẽ trở lại bàn nhiều về vấn đề này, trong các số báo sau. Và ở đây, chúng tôi dành riêng một chỗ lên tiếng cho các người thuê nhà nào bị các chủ nhà bắt chẹt và tăng giá. Họ có thể nói ở đây những điều kiện mà các chủ nhà đã bắt họ phải chịu.

Ngày Nay

Tối hôm nay, thứ bảy 18 Mai, đúng 21 giờ, tại nhà Hát Lớn Hanoi
Các cô THANH HƯƠNG, MINH TRÂM, NGỌC MỸ và SONG KIM
Các ông NGỌC CẦN, HUYỀN KIÊU, MAI LƯƠNG và THẾ LỮ
sẽ diễn

CÔ CON GÁI VÀ HỦ VÀNG CHÔN

Hi kịch năm hồi của MAI PHƯƠNG diễn lần thứ nhất tại Hanoi và là vở hi kịch thứ nhất của ban kịch THẾ LỮ



LỚP DẠY VẼ TỐC HẠNH

do họa sĩ
NG. CÁT TƯỜNG trông nom

Cam đoan trong 3 tháng thành tài

Giấy vẽ đủ các lối: Quảng cáo, phác họa (caricature), Truyền thần (portrait) vẽ sơn, vẽ lụa.

Sau khi học 3 tháng, có đủ tài để thi vào trường Cao đẳng M. T. Có thể dùng tài nghệ của mình mà kiếm tiền một cách dễ dàng và độc lập.

Học phí trong 3 tháng 15p 00

Nhận học sinh có hạn, nên biếu tên trước ngày 1er Juin tại 16 RUE LÊ LỢI — HANOI

SÁP CỎ BÀN

Một tập tranh in nhiều màu trên giấy dày thượng hạng khổ rộng 25 x 32.

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ và xuất bản. Nhà xuất bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người nhón đến trẻ em. Có lời chỉ dẫn rõ ràng về cách lựa kiểu, cách may, chọn màu và kích thước để tiện mua vải.

Giá 1\$80

Cắt tóc

(Tiếp theo trang 6)

Tay hắn vẫn không ngừng cạo. Lưỡi dao lúc đó đang làm việc ở phía cằm, gần cuống họng. Phương thấy hình như hắn cố nài ở riêng một chỗ ấy; hắn cạo đi cạo lại hai, ba lượt và như cố tình làm chậm hơn lên.

Phương chực gạt tay hắn ra để ngồi thẳng lên, thì hắn ngọt ngào: — Ngồi, để tôi sửa lại tí nữa. Và ấn một tay xuống như ý giữ Phương.

Phương đành lại ngồi im, tránh những cử chỉ và giữ những vẻ mặt có thể làm « phật lòng » hắn.

— Nghĩ cũng lạ thật, ngài nhỉ.

Phương không hiểu nhưng cũng ư hử cho qua.

— Người ta nhiều lúc cũng lạ. Có những lúc nhìn một vật ra một vật khác, cũng như có những ý nghĩ khác thường. Lúc lúc con dao cạo ở tay như lúc này, mà tâm tính cũng yên lành như lúc này... thực là bình thường, không có gì... Thế mà bỗng tự dưng, không hiểu tại sao, chú ý mãi đến cái chỗ đang cạo. Cứ như là có một sức gì xui giục ấy... không thể nào nói rõ được... có một cái gì nó bảo mình: này, thử cắt cái tai này, thử rạch một nhát vào cái má này xem... Vô lý lắm phải không thưa ngài... Cũng may mà lúc sắp sửa thử làm thế xem sao thì lại biết ngay là vô lý. Nhưng tức khắc cái ý muốn ấy lại đến, và mình lại thấy nó hay hay.

Không cần phải đợi lâu hơn.

Phương đã hiểu. Người thợ cạo chính là một thứ người điên tỉnh và lúc này là lúc hắn lên cơn đấy.

Chỉ một sự khác ý nhỏ, chỉ một lời nói, một cử chỉ khiến hắn không vừa lòng, là tức khắc lưỡi dao kia sẽ...

Phương thấy khắp người lạnh toát.

Anh nín thở lại để nước bọt. Anh lấy hết can đảm để giữ vẻ mặt thần nhiên.

Người thợ cạo đã cạo xong chỗ phải cạo cuối cùng. Hắn thông thả gấp dao vào. Hắn đã cúi bỏ lượt khăn quần ngoài. Phương vẫn không nhúc nhích. Mãi đến lúc hắn nói:

— Ngài đi rửa mặt...

Phương mới thở ra một hơi thực mạnh và trả lời:

— Xong rồi, chứ?

— Vâng xong, mời ngài...

Phương vội lắc đầu:

— Thôi không cần...

Rồi anh đứng lên, lấy đồng bạc đặt lên mặt bàn, gật chào hắn một cái hết sức tự nhiên rồi ra thẳng.

Ra đến ngoài, Phương mới sức nhớ rằng anh chưa lấy lại tiền lẻ. Nhưng Phương không dám trở vào.

THẾ - LỬ

HỘP THƯ

Ở Bà đình Lan, Chính kinh. — Ông có thể gửi được.

SÁCH, BÁO MỚI

— Gia đình của tôi của ông Vũ viết-Cương.

— Tuần báo « Mới » xuất bản vào ngày 1er và 15, giá mỗi số 0p.10 Tòa báo: 174 Rue Dayot à Saigon.

CÁCH MỆNH TRONG KỸ NGHỆ

« Mạnh mẽ trúc »

Mạnh mẽ trúc « Oforèstor » có gồm 3 cái đặc điểm

MỸ THUẬT — BỀN CHẮC — GIÁ HẠ

là những điều rất vừa ý của quý ngài mua dùng để trang hoàng trong nhà.

Có đủ các cách tiện lợi để gửi xa.

VIỆT-HÓA

31, Sinh Từ — Hanoi

VIỆT-HOÀ

En face du marché Vientiane

Créations Oforèstor

Diplôme de mérite 1932

Médaille d'argent 1934

Cần một người tổng đại-ly phát hành mạnh Oforèstor cho toàn hạt Nam-kỳ ở Saigon Cholon.

Muôn đẹp

Chỉ nên dùng:

Kem FORVIL

Phấn FORVIL

Bút chì FORVIL (crayon fard)

Sáp FORVIL (rouge à lèvres)

Sữa FORVIL (lait de beauté)

Dầu FORVIL (brillantine liquide)

Thuốc đánh móng tay FORVIL

Đại lý độc quyền:

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

Đi ra bãi biển trước là đi dưỡng lấy sức khỏe. Sau là phải tâm hồn đẹp đi.

Nếu các bà mặc một cái áo lấm lấm sau đó đi không dùng lời mà không quên thì đẹp mà lại còn khác vì đẹp mà lại còn khác.

Các bà muốn có một cái áo làm hoàn toàn vừa đẹp lại vừa bền? Xin đòi cho được, Áo có dấu hiệu CECÉ của chính hãng Cui Chung để ra ở

Thuốc quăn và xỉ-gà

MELIA

Hút êm dịu

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C^{ie} L^{td} B^d Đông Khánh HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

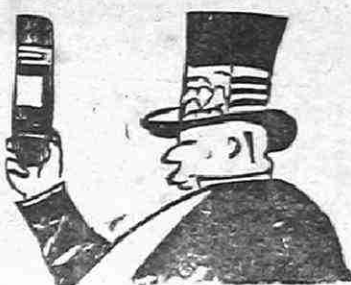
SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 HAIPHONG

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra sữa, được dồi dào, thấm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo tở thấp, đi lại được ngay. Chỉ mua Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, tở thấp, thổ-thào, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, thâm thịt, sai gân, bị đờn, bị ngã chầy máu, đứt tay, cầm hân, cầm thừ, xoa đều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs brut: 5/00
Hộp nhỏ: 80 grs : 3/00

Tôi mới về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền bí về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà con giải quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thì biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, dĩ vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VỊ THIẾT

N° 15 voie 34 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi : coi quẻ 1p.00 — Tử vi 5p.00.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM
Vốn đã đóng tất cả 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUẢN QUẢN-LÝ CỘI ĐÔNG-PHÁP
7, Avenue Edouard VII, Hanoi
26, đường Chaigneau SAIGON

Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1938
(cho Hội Đông-Pháp) \$ 2.317.813,96
Tiền cho vay trong Hội Đông-Pháp để đảm bảo số tiền dùng vào Hội kể trên đây \$ 2.457.608,07

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỖ NGÀY

CHI NGÀNH ở Saigon 26, B4 Chaigneau
CHI NGÀNH ở Hanoi 80, phố Tràng-thị
28 Avril 1939
Chủ-tọa: Ông BALLOUS ở SAIGON
Dự-kiến: Các ông LÊ-TUONG và TRUONG-LAP-KY

CÁCH THỰC P - Hồi nguyên vốn
Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:
2766-4119-7718-11565-13869-16885-20820-21470-26337-29496-31033-34922-38556-41797

Vé được hưởng quyền lợi về kỳ số này:

4119	Ông TRAN-TU-NUOI ở SAIGON.....	500 \$
7718	Bà HUYNH-THI-NGAN ở GO-CONG.....	3 000
11565	Bà NGUYEN-THI-DOI ở PHAN-RANG.....	500
13869	Ông LAM-VAN-NAM ở SADEC.....	100
20820	Ông TA-KHON ở LAI-THIEU.....	500
29496	Bà PHAM-HUY-SAN, 280, phố Protectorat NAM-DINH.....	500
34922	Ông LÊ-TRONG-THOAI C/° THANH LONG, rue Marehé QUANG-TRI.....	100
38556	Ông NGUYEN-MAU-GIAI, làng Kim nô, H. Đông-anh-PHUC-YEN.....	500
41797	Vé chưa phát hành	

CÁCH THỰC SỐ 2 - Hồi nguyên vốn
Hạng bộ trúng: 1278 Có số 4495
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ số này:
4495 Ông NGUYEN-VAN-TRANG ở BIEN-HOA..... 250

CÁCH THỰC SỐ 3 - Hồi nguyên vốn
Hạng bộ trúng: 1084 Có số 1254
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ số này:
1254 Ông NGUYEN-VAN-TIEU ở MY-THO..... 125 \$

Xổ số trả tiền lợi cho phiếu số 3 - số tiền chia: 21 \$ 60
Phiếu số 3164 đã trúng ra là phiếu 125 \$ đã hủy bỏ.
Số phiếu sau này được chia số tiền lợi này:

3171	Ông PHO-DUC-THINH, 50 phố Sarraut VINH.....	2 \$ 70
95	Vé vô danh ở THUONG-HAI.....	2 70
118	Bà DUONG-THI-NHAI, 31 phố Hàng Bội HANOI.....	2 70
160	Ông NGUYEN-VAN-LUU ở PNOMPENH.....	2 70
235	Ông DANG-DINH-CHAN, 01 phố Belgique HAIPHONG.....	2 70
240	Ông DINH-XUAN, C/° M. LACHENY, Nhà Đông dương Ngau Bang VINH.....	2 70
284	Ông NGUYEN-VAN-TINH ở SAIGON.....	2 70
287	Ông NGUYEN-VAN-TINH ở SAIGON.....	2 70

CÁCH THỰC SỐ 5
Xổ số thứ 1 - HỘI VỐN GẤP BỘI
15943 Vé đã bán lại.

Xổ số thứ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN
Hạng bộ trúng: 904 Có số 23354
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ số này:
23354 Ông LÊ-THANH-GIAI, Nghị viên ở VIETRI..... 1 000

Xổ số thứ 3 - MIỄN GÓP
Hạng bộ trúng: 2667. Có các vé: 28921-5251A

Vé được hưởng quyền lợi về kỳ số này:

28921	Ông LAM-VAN-DO ở SAIGON.....	587 \$	1000 \$
5251A	Ông TRAN-MINH C/° M. TRAN VINH, ở BEN-THUY.....	314	500

Kỳ xổ số đầu năm vào ngày thứ ba 30 Mai 1939 hồi 11 giờ sáng tại sở chính của ban hội bên cội Đông-Pháp, 26, đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỜI CÁCH THỰC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thực P của hội
VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM
có thể gầy một số vốn là:
mỗi tháng đóng
10.000 \$ - 25 00
8.000 - 20 00
Kể ngay từ tháng đầu mới mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, cùng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được ngân nào rồi vậy. Mỗi khi lĩnh tiền

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RÉCLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 coples doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoptics : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Coi số mạng . . . bằng khoa học âu tây

Ai muốn hiểu rõ đời mình ra sao, thân thế từ nhỏ đến già, công danh sự nghiệp thì kíp gửi chữ ký, tên họ và tuổi cho



Mtre
Khanhson

36 JAMBERT
HANOI

Nhớ gửi mandat 9 hào hoặc 15 con cò 6 xu

LE COURRIER GRAPHOLOGIQUE (Jugez les gens d'après leur écriture) là một bộ sách mà Mtre Khanhson cho ra đời để giúp những ngài nào muốn học cách coi triết lý, và có thể tự mình coi cho người khác được chóng. Sách này chia ra làm nhiều bộ, mỗi tuần ra một bộ, trong đó nói đủ về khoa học huyền bí, như cách làm bùa yêu, cách giải mộng, cách coi tử vi và địa lý. Sẽ bán rất rẻ để ai cũng mua được.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TÍNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tính như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tổng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1350

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**
11, Rue de la Soie, Hanoi